

# NGÀY NAY



NĂM THỨ TƯ - THỨ  
BẨY 1er JUILLET 1939,  
SỐ 168 — GIÁ 0310  
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:  
80, ĐƯỜNG QUAN  
THÀNH — GIẤY NÓI 874



Tin các báo: Ở Thiên - Tân kiều dân  
Anh bị người Nhật lột quần áo khám xét.

THÈ DIỆN

ANH bào NHẬT — Mày phải bắc mày bực thang mới tới được mặt bà!

TRONG SỐ NÀY: « Các quan được  
tăng lương », thơ vui của Tú Mỡ.

Muốn biết rõ những bệnh:

**PHONG, LÀO, CỒ, CÁCH, DỤC UẨT, ĐIỀN, CHỐ DẠI..**

Phải đọc quyển:

## Tứ Chứng Thuyết Minh

Giải thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh: Phong, Lào, Cồ, Cách, dục uất, điền, chố đại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sánh thuyết vi trùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luận thuyết, có gán, có án bệnh, có u lú, có lú dị ứng, có tống luân...

Sách dày 163 trang, in đẹp giá 1p00 Gửi bảo đảm thêm 0p15 trước.(trả mandat hoặc tem cũng được) Gửi tinh hóa giao ngân hết 1p35.

## NAM NỮ BẢO TOÀN

Nói về những bệnh thuộc về sự sinh dục của dân ông, dân bà và những bệnh p'ring linh. Sách đã in lần thứ ba — Đã được Hội Khoa học Y khoa-học bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyển sách có giá trị, 0p60.

Ai mua cả hai quyển, không phải chịu tiền cước

MUA BUÔN, MUA LÈ DO NOT TÁC GIÁ

M. Lê huỵ Phách, chủ nhà thuốc  
**LÊ HUY PHÁCH**, 19 Gia-long — Hanoi

Dân ông bại thận, đau lưng vắng dầu, ủ tai, rung tóc, tiêu tiện vắng... hoặc đì tinh, mông tinh, hoạt tinh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong linh: chảy nước mắt, đau lưng, tiêu tiện vắng, có ứ vón, ướt quần...

Có các bệnh trên, phải dùng:

## LƯƠNG NGHI BỒ THÂN

số 20 của Lê huỵ Phách giá 1\$00

Các bệnh khỏi hết, kiên linh, cổ khí, tăng thêm sức khỏe, ốt cho đường sinh dục.

Lau, Giang mai chưa tuyết nọc: tiêu tiện trong đặc băt thường, có vón (filaments) quí đầu ướt đỏ, thường có mạn đỏ khắp người mà ngừa, thân thê mỏi mệt...

Phải dùng

**TUYẾT TRÙNG** số 12 giá 0\$60

**BỒ NGÙ TẶNG** số 22 giá 1\$00

của Lê huỵ Phách, các bệnh khỏi hết, khỏi tuyết nọc bệnh Lau, giang mai — Chắc như vậy:

Nhà thuốc

**Lê huỵ Phách**

19, Bd GIA-LONG — HANOI

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao, Mèn đều có đại lý.



Ói/đò (HAVANE) 0.12  
Ói/xanh 0.06



**TUYỀN BUÔN TẠI  
XÚ 'AN - DÉ - RI'**

## NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI ĐAU !!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh : ụng, nhọt, phát ban, bột xoáy, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghê lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiện NHÀM-MAI, được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một mỏ thuốc già truyền lâu đời, vẫn biến vô cùng. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có cheo biển « Nanh Mai » đều có bán. Năm năm vừa rồi, sau khi tính số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hũ vữa lớn, nhỏ, hàng Op20 và Op12, thực là một sự không nỡ!!

Người nào đã dùng đến đây này cũng đều lấy làm lạ cao sự linh nghiệm kỳ của nó. Có người đến để bịnh đau lưng, tối, dài một miếng nơi lưng sang, hết liền. Nhức đầu, đau vai béo thái dương, trong tiếc, đắng hò khói nhức. Đau mắt, hay trẻ con cảm mệt, đau treo mồm, hói nhử, giáng hỏa, không chói, mau khỏi hẳn. Người ăn chán, dài một miếng, chóng hàn miệng và lèn da. Còn ai chỉ đến thấy bệnh như : ụng, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghê, lở, v.v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiện nghiêm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiêu rã. Vì thuốc này đau đâu dồn đó, có tài hút, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thứ nhất như : ụng, nhọt, hạch, bột xoáy và những chỗ xung nhức khó chịu.

Chỉ chính phủ hành nhà thuốc Nanh Mai toàn xít Bắc-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisses — Hanoi

BẮC-KỲ : Hà-đông : Nguyễn Văn Hiền, 27 Bd République. Nam-dinh : Thủ Thủ 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thành-hoa : Gi Long 71 Grand' Rue. Hải-đông : Nguyễn duy Bán 17A Maréchal Foch. Haiphong : Mai-Đinh 60 Paul Doumer. Uống-bí : Nguyễn Văn Lê. Thủ-nguyễn : Trần Văn Kinh Avenue Bắc-kạn. Hưng-hóa : Khanh Thịnh Rue Đề-thất. Ninh-binh : Ich Trí 41 Rue Marché. Chợ : Ô văn Kim, Bắc-kạn ; Trường-phúc An Rue Gallieni. Bắc-Nực : Trần Văn Ngọ. Cao-bằng : Nguyễn Văn Hòa 93 Maréchal Foch. Phanagthuong : Đoàn-thị Trà 54 Đạo Đường v.v.

\*

## Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, linh-tinh ; những người tinh khi bất cờ, giao hợp chóng xuất tinh ; những người hay đau thịt, mỏi xương, xanh xao, vàng vọt ; những người mất sáu, mệt lõm, tình dục quá nhiều ; những người có dễ không nuôi, hiếm muộn con cái ; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm ; những người tiêu tiền vàng đỗ, mệt mỏi, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-liễn Tuy-tên tức Khang-hy Tràng-đương Kiến-tinh hoàn thì khắc hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

## Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thi thấy buốt từ, người thi thấy ra mủ, người thi thấy cả buốt từ, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dứt hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 1p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

## 20 năm còn tuyệt nọc

Bị lậu hoặc Giang-mai chữa một cách êu-thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phối trọng đường tiểu, mày gân, giật thịt, ngứa sáu trên da, tiêu-tiệt kh vàng, lát-trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khi loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà không thừa khuya áo độc thấy trong người khác ngay. Ở miếng sáu tháng trời và đỗ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc từ 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 nòng, Bồi-nuôi-điệt-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

## THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ : Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-định Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh-binh Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Viob-Sinh 164 rue Tiền-an, Uống-bí Mai-viết-Sing 27 rue Vernay, Hà-đông Quang-Hay 25 Maréchal Foch, Hà-đông Miob-Long 25 Ng-hồn-Đô, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-binh Minh-Cầu 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuân 15 Pavie, Ng-xuân-kiêm 61 rue Vườn Cam, Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mme Ng-hi-Nam 47 Mai-trung-Các, Phù-ý Việt-Dân, Rd Prinepale, Sơn-đài Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-binh Minh-Húc 97 Jules Piquet Ich-Nu-ên 129 Bé-bí, Tuyên-Quang Vĩnh-Binh 40 rue An-1, Văn-hà Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ : Nha-trang Ng-dinh Tuyên-Tai-leur, Vĩnh-Sinh-Huy Duy-diểm 25 Maréchal Foch, Thanh-hoa Thủ-Lai 72 rue Rén-thay et Grand' Rue, Huế Thanh-Nhị 43 rue An-cửu, Tam-quan Trấn-hoa-Đạo Commerçant, Faifou Hồng-Hát 126 rue des Cantonais, Tuy-rane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vĩnh-Ngô-Nhu 49 Maréchal Foch.

# Trường nữ học lớn Pimprenelle

Phòng giấy dã dẹp về  
61, Borgnis Desbordes — Hanoi

(Xin xem Ngày Nay số 27 juin lời công bố của nhà trường)

Chưa nói lời sự lỗi chức hoàn toàn của trường.

Chưa nói lời mỗi một lớp chỉ có 35 em, đi học theo giờ các trường-tổng.

Chưa nói lời từ lớp năm trứ lên, các em sẽ luôn luôn lập nói tiếng Pháp.

## Đến tháng Septembre

### 1 - Các em có một tủ sách lớn

trên một nghìn quyển... sách đầy tranh ảnh rực rỡ cho các em mới học, sách hóng kẽ những truyện nên thơ của tuổi xanh, sách trong trào cho các trẻ em lớn tuổi, tương lai đầy hứa hẹn.. và 4 tờ báo nói về hạnh phúc, về sắc đẹp, về khâu và và về nấu nướng.

Các em sẽ biết yêu sách, các em sẽ cung kính và yêu mến « Tư Tưởng » của « Người ». Các em sẽ ham học, vui lòng suy nghĩ và khi cầm bút, các em sẽ không thấy những sự đáng buồn là « thiếu ý tưởng để làm bài ».

### 2 - Các em có một phòng lặng lẽ

(salle du silence). Những ngày nghỉ và ngoài giờ học, các em sẽ đến đó làm bài, xem tranh ảnh, đọc sách, nghe ngợi. Phòng mát mẻ, sáng sủa và đầy hoa : trường sẽ là nhà thứ hai của em.

### 3 - Các em sẽ có Radio

như 1500 trường bên Anh, như trên 3000 trường bên Mỹ, như các trường lớn ở Pháp ở Âu-châu. Các em sẽ được nghe những truyện vui vẻ kẽ riêng cho các nữ sinh, nghe tiếng hát trong trào của các em thơ. Các em sẽ mau hiểu tiếng Pháp, quen lại với âm nhạc và sống chung với hàng triệu bạn em trên thế giới.

### 4 - Các em sẽ có máy hát

dè nghệ các nhà danh ca đọc những bài ngũ ngôn của La Fontaine, bình thơ của Victor Hugo... diễn-tả kịch của Molière.

Các em sẽ hiểu bài sâu xa hơn và sẽ yêu mến văn chương và tư tưởng Pháp.

### 5 - Các em có gian nhà trú

(préau) phòng khi nắng hay mưa.

Trường Pimprenelle không ưa hứa hẹn.

Trường Pimprenelle không quen cố đến nửa chừng.

### HỌC PHÍ LỚP MÙA HÈ CHỈ CÓ :

Abécédaire 1\$20 — Enfantin 1\$30 — Préparatoire 1\$42 — Élémentaire 1\$84 — Moyen (B) 2\$48 — Moyen (A) 2\$56 — Supérieur 2\$80 — Préparation 3\$00.  
(Trong biên học thêm 20%).

CÁC EM Ở HANOI, CÁC EM Ở CÁC TỈNH nêu nhớ  
Trường nữ học lớn Pimprenelle của các em sẽ bắt đầu  
mở lớp hè ngày 3 juillet.

CÁC EM BIÊN TĒN RỎI, hôm 3 juillet nhớ đem giấy  
chiếu lập vào phòng thư ký.

CÁC EM CHUA BIÊN TĒN, hôm 3 juillet, đến ghi tên vào lớp.

# CUỘN SỔ



**Đông Dương.** — Tàu Phénix bị nạn. Ông Georges Ribon ở báo Populaire nghĩ có lẽ tại một người thủy thủ Annam bắt cản. Người ta hỏi ông vì những cớ gì. Ông trả lời : vi có họ là Annam.

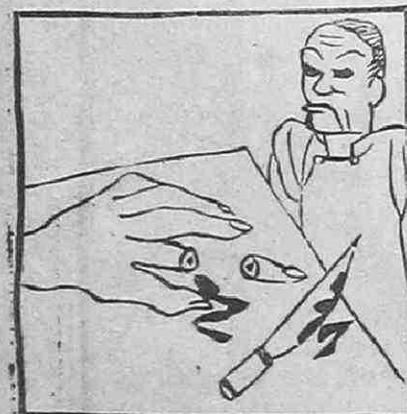


**Thái Nguyên.** — Người ta đồn một gánh xiếc kia có một « ông voi thần » chữa bệnh rất tài. Muốn khỏi bệnh đau bụng kinh niên chẳng hạn, người ốm nằm chia bụng cho ông lang xúc vật lấp chân giày lên. Bệnh tự nhiên mất (hay là người mất?) Một tin mừng cho các cô mắc bệnh « voi giày ».



**Tuyên Quang.** — Một quan viên làm đơn tố giác có đầu một nhà hát mắc bệnh hoa liễu, 5 cô bị khám, 4 cô bị giữ để điều trị.

Từ đó, quan viên náo yêu chỉ em một cách cẩn thận, sáu xa đều bị chỉ em nghi là mật thám của sở vệ sinh cả.



**Hadong.** — Nguyễn Văn La giận vợ bạc tình bèn không bao giờ lấy vợ nữa. Muốn người ta tin, anh ta cầm chặt phăng ngay... một ngón tay mình đi. Thành ra chả ai tin anh cả.



**Paris.** — Nhà điêu khắc Ducuing de dân Annam rằng mình sẽ nắn tượng kỷ niệm ông Pasquier ở Đông Dương bằng số tiền nhỏ 4 vạn bạc. Anh cùng định Annam loát mồ hôi lo cái tượng nặng ấy để chết mình.

# Ông Người

## Sung sướng

**ĐÔNG-DƯƠNG** ta ấy thế mà được cái hậu-hạnh một tờ báo ngoại quốc khen nức nở.

Đó là tờ báo *Bund* bên Thụy-sĩ.

Trong một số gần đây, báo ấy nói đến Đông-dương, có nêu lên một đầu đề thú vị : « Đông-dương là một thuộc địa gần được sung sướng ».

Áy thế là chúng ta gần được sung sướng mà không biết. Những người phu mỏ nai lưng ra làm việc cho các ông chủ mỏ vỗ bụng phệ hút xì gà, những dão quê cuộn mình xuống ruộng lầy để kiếm thêm tiền cho mấy ông nhà giàu cho vay nặng lãi hay để gãi tai trước mồ cánh chuồn, những cu-li đầy ở những đồn điền cao-xu, ấy là những người gần được sung sướng cả rồi còn gì.

Nhưng sao lại gần ? Sung sướng hẳn rồi chứ !

Ông Monmarson, một nhà báo Pháp lại, không nghĩ thế. Theo ông, thì sự ịch kỹ đã khiến nước Pháp cho nhiều công chức sang Thuộc-địa, không nghĩ đến chính sách làm cho dân bản xứ được no lòng. Đầu ông thi kiếm không đủ ăn, dân bà thi không biết nuôi con, ốm đau không biết cách chữa bệnh. Còn những công chức thi nhiều, rất

như có ý cảm ơn vị ân nhân đã có công về sự cải cách ở Nam triều khi xưa.

Người ta xem lấy làm thích lầm và đã định theo kiểu ấy dựng tượng ông Pasquier ở Hanoi. Nếu hắn thế thi



chúng tôi xin với nhà điêu khắc Ducuing một điều : có khắc nhà sư, thi xin ông phỏng theo hình ông Nguyễn nồng Quốc, nhà sư tại gia, chánh hội Phật giáo, là hội đã được ông cố Pasquier đỡ đầu, còn ông quan thi xin ông cứ họa theo nét mặt ông Phạm Quỳnh, nhà làm báo đã được ông Pasquier cất nhắc lên làm thương thư.

Có như thế, người ta sẽ hiểu rằng dân quèo chúng tôi không can dự gì đến việc ấy, và nước Nam không phải chỉ có sư v.v quan là người tiêu biểu.

## Công điện

**L**ÀI chuyện ở Trung kỳ.

Vì chỉ ở Trung kỳ là có lâm chuyện.

Nhất là những chuyện có liên can đến sự tự do, đến sự công bình.

Nguyên ở làng Thủ Thiện, tỉnh Bình Định, năm nay dân trở nên trong ngạnh, nhất định đòi lấy sự công bình trong sự quản cấp công diền. Theo báo tiếng dân, thi dân làng ấy không bằng lòng theo lệ cũ, nghĩa là cứ chiếu thứ mà chọn lựa, chúc sắc bắt trước chiếm phần ruộng tốt, còn dân đánh bắt sau sẽ được ruộng xấu. Dân làng ấy lại đòi theo lệ mới, là bắt thăm may ai nấy được.

Thế thi còn gì là tục lè, là tốn ti trật tự, là cái thủ cái đuôi, là châm là mứt, còn gì là văn hóa cổ lỗ Việt nam nữa. Có lẽ vì nghĩ đến những oyés thảm áy, nên hào sác do ông nghị Văn Thủ — (ông nghĩ? ông dân biếu bay là ông Lý Toét biếu) — làm đầu, nhất định không nghe, và lên tiếng dọa nạt dân.

Dân làng đành phải đem đầu lên quan. Nhưng quan ngồi lảng lẻ chưa nói, có lẽ là để tĩnh tọa, và trong khi ấy, thi bọn hào sác cứ công nhiên đứng ra cấp ruộng, đành lấy những ruộng tốt, còn ruộng xấu thi chỉ cho dân. Dân chỉ nán người đợi hèn làm đơn kêu lèo quan tiob, thi nán người ấy bị hương lý giải quan. Quan không xét chỉ đánh và bắt giặc.

Người ta chưa hiểu nán người ấy bị buộc về tội gì, nhưng rồi sẽ biết logo mà là.

Cứ xem ngay việc ấy, một lúc ta cũng có thể ức đắc ra vài tội : thi dù như tội phạm thượng, hay là tội hối hợp không có phép chấn hàn.

Nhưng tội to nhất của nán người

nhiều đè mà giám sát, nhưng không có cái gì mà giám sát cả.

Thế thi ta sung sướng hay không sung sướng ?

Có lẽ chỉ có ta là biết hơn ai biết !

Nhưng người ta có hỏi ta làm quái gì. Người ta cứ bảo ta gần được sung sướng, ấy thế là ta phải sung sướng rồi.

## Tiêu biêu

**H**ÀN ai cũng nhớ ông cố toàn quyền Pasquier, bị nạn máy bay lúc về Pháp.

Ông ấy mất đi, có người tiếc, nhưng đến nay hầu như người ta quên ông đi rồi.

Bỗng dung người ta lại nói đến ông ta.

Một nhà điêu khắc Pháp, ông Ducuing, có nặn tượng ông ta bày ở phòng triển lãm mỹ thuật ở Paris, khiến nhiều người chú ý đến. Không biết ai xui mà nhà điêu khắc này ra một ý tưởng ngô nghênh, chạm hình bán thân ông Pasquier ở giữa, còn hai bên, thi chạm một ông sư và một ông quan. Ông sư thi lim dim niêm phật, ý chừng là để cầu nguyện cho linh hồn vị cựu thủ hiến, một người theo đạo Gia-tô, chống về với Phật-tô. Còn ông quan thi nào hối nào bia, nào so gáy, nào mũ cách chuồn, đứng ngây cán tay.

của Tô Tử

# và VIỆC

sự, và cả của dân làng Thủ thiêm, là  
để tưởng rằng công lý thắng hủ tục  
một cách dễ dàng.

## Vua và quan

T *Le Petit Parisien* xuất bản ở Paris bên Pháp, nói về cuộc tập trận ở cửa bờ Cam Ranh, có kè một chyện về đức Bảo Đại.

Lúc cuộc tập trận kết liễu, đức Kim Tượng bắt tay các quan chức, rồi lên xe. Nhưng lúc linh đã hồng súng chìo, người ta thấy xe đã lật lại một giây, dù thi giờ để cho đức Vua bỏ áo ngoài, để lộ sơ mi cát tay, rồi nhảy lên cầm lái lấy. Và lúc ấy, tiếng máy sô dữ dội, không giống một chút nào tiếng máy êm dịu lúc linh hồng súng chìo. Rồi xe chạy vùn vụt, để lại sau một đám bụi mù.

Một người nói :

— Hoàng thượng đương thich đi thật nhanh. Người khéo lái, nhưng nào biết trên đường sẽ gặp những gì?

Một ông quan tuổi chạc từ tuân, làm ở Triều đình Huế, nói một cách thận trọng :

— Các quan ở Nam Triều không chịu được những cử chỉ ấy. Họ trách người thiều về bệ vệ, và hay đề cho nhân dân coi là một thanh niên ham chuộng thể thao, không khác mấy những thanh niên nhà giàu đi tây về.

Rồi một người hỏi :

— Thế có dân? Dân ở Huế, hay dân quê họ nghĩ ra làm sao?

Ông quan kia mỉm mỉa nụ cười, trả lời :

— Họ không nói gì với chúng tôi cả.

Ông quan ấy là ông nào mà thành thực như vậy: dân thì họ còn nói gì với quan nữa!

## Một câu hỏi

MỘT việc lạ kỳ vừa xảy ra. Nhưng không phải là ở Huế, mà ở Hongay, nơi mà hàng

ngàn, hàng vạn phu mỏ dương sống mòi; cách « gần được sung sướng » dưới uy quyền của mấy nhà lý tài.

Tuy nhiên, tất cả các đại lý báo *Ngày Nay* xin lỗi. Vì có gì vậy? Họ vẫn buôn bán, vỗ cờ sao họ lại bỏ một mối hàng, nghĩa là một mối lợi? Thời buổi khó khăn này, đến ông chủ mỏ giàu sụ và được mối lợi nhỏ bằng cái khổ rách của người phu mỏ còn cố níu lấy nữa là một nhà buôn bán nhỏ.

Vậy thế nào cũng có cơ. Người ta bảo có lẽ là vì ông giám đốc sở mỏ Hongay, Campamine, Camphaort... đã cầm quyền của sở mỏ đọc các báo thiên về tâ, trong số đó có báo *Ngày Nay*.

Có thật thế không? Đó là một câu hỏi chúng tôi mong Sở Mỏ trả lời cho chân thật. Vì chúng tôi rất lấy làm lạ và chưa đếm tin rằng một ông chủ dám dùng uy quyền để cấm họ làm cho mình đọc những tờ báo mìn không ua.

Thó là người, có quyền như ông chủ, chứ có phải là nô lệ đâu? Ông chủ nào có phải là một vị để vương chuyên chế, mà dám vượt qua pháp luật phạm vào sự tự do tư tưởng của người ta.

Nếu sự cấm kia là thật, thì là một việc quan trọng, chúng tôi cần phải chú ý đến luôn luôn và tìm cách trừ khử đi.

Hoàng Đạo

Sở quyền giúp bà Tân Đà  
O. N. V. D. và P. D. V. 4p.00  
T. X. B. 1p.00  
Người vô danh, Phnompenh 2p.00  
O. Lê hữu Quán, Hà-Tĩnh 1p.00  
Bà Ng. trọng Tru, NhaTrang 2p.00  
Sở cũ 42p.00  
Cộng 52p.00

NÊN ĐÓN XEM

## NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Anh bị khám xét rất nghiêm và bị làm nhục. Nhật định phong tỏa tờ giới cho đến khi nào Anh, Pháp nhận không giúp Tàu có mới thôi. Ở Nhật và nhiều nơi bên Tàu có những cuộc bắn Anh rất lớn. Bả có cuộc diễn định giữa hai chính phủ Anh Nhật ở Thiên Tân và Anh hy vọng sẽ diễn định ổn thỏa.

Ở biển giới Nga-Mãn Lai có nhiều cuộc xung đột lớn. Nhật nói trong một tháng đã hạ được 433 chiếc máy bay Nga, trái lại Nga nói trong hai ngày đã hạ được 56 chiếc máy bay Nhật.

(xem tiếp trang 20)

AI MUỐN LÀM CHỦ TÒA GẠCH SỐ 154 A PHỐ DUVILLIER HANOI GIÁ 3.000\$00, HAY BỎ 0\$30 MUA MỘT VÉ TOMBOLA ÁNH-SÁNG

Sẽ có giao bán tại Báo quán Ngày Nay.

Ở xa, mua vé, có thể trả bằng tem gửi thư hay « bưu phiếu ».

Ở Thiên Tân, tình thế vẫn căng. Trong tờ giới Anh đã phải thiết quân luật. Người

### LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

<b>SÁCH HỒNG</b>	<b>1939</b>
Giá độc nhất 1 hảo	
<b>SÁCH HỒNG</b>	<b>1939</b>
Giá độc nhất 1 hảo	
<b>SÁCH HỒNG</b>	<b>1939</b>

### LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÊN ĐÓN XEM

ĐÃ CÓ BẢN

(Cuốn sách đầu tiên  
trong loại NĂNG MỚI)

## BÙN LÂY NUỚC ĐỌNG

của  
HOÀNG - ĐẠO

Giá Op 20

cao, và nếu ở đời vật chất này người ta khôn nạn đến cùng cực thì khi lên天堂 đường sẽ sung sướng đến tận đich? Đoàn Anh sáng chỉ nghĩ天堂 cẩn đến cái đời vật chất và tinh thần của dân nghèo trên mặt đất mà thôi.

Hay đó chỉ là một thăm ý của báo *L'Avenir du Tonkin*? Báo ấy biết đoàn Anh sáng có tới vạn bộ vien. Và ông giám đốc báo ấy có phải đã tự nhủ thế này không? « Ta công kích đoàn Anh sáng tất bộ vien đoàn ấy phải mua báo ta để xem ta công kích ra sao, chỉ một phần mười bộ vien mua báo ta cũng bán chạy thêm được một nghìn số! »

Nhưng suy tinh thi thi vụng mất rồi. Vì giá một nghìn số báo *L'Avenir du Tonkin* là một trăm sạc. Trăm bạc ấy để dựng một ngôi nhà Anh sáng cho hai gia đình ở, còn hơn là đem vứt đi để nghe những nhời sầm bùng.

Khải Hưng

# CẨU CHUYÊN hàng tuần



Ôi ít đọc báo *L'Avenir du Tonkin*. Báo « tương lai » Bắc kỳ! Nhưng tôi biết báo ấy là cơ quan rất mạnh của hội công giáo

Gia tộ. Và tôi đoán rằng báo ấy hẳn theo một tôn chí cao thượng hợp với câu nhân từ của đức Jésus: « Các con hãy thương mến nhau! »

Hai lần người bạn học cũ của tôi

đã làm cho tôi kinh ngạc. Vì họ bảo

tôi rằng báo *L'Avenir du Tonkin*

thường công kích đoàn Anh-sáng

những nhời gay go độc địa. Tôi

kinh ngạc và tôi không tin. Tôi không

thể tin được: rằng báo *L'Avenir du*

Tonkin, cơ quan của một đạo giáo chyêu bênh vực cứu vớt kẻ nghèo, kẻ khờ, đạo giáo của đức Jésus Christ đã vì nhân loại bỏ mình trên thánh giá, cơ quan ấy lại ghét đoàn Anh sáng được! Không, không có lẽ nào!

Nhưng nay tôi không ngờ nữa. Báo *L'Avenir du Tonkin* là một tờ báo « cải Anh sáng ». Đoàn Anh sáng vừa gửi cho chúng tôi và nhờ đăng lên *Ngày Nay* bức thư trả lời báo *L'Avenir du Tonkin*. Tôi đã đọc bức thư ấy và tôi nghĩ thầm: « Thị ra quá báo *L'Avenir du Tonkin*, cơ quan của đạo Gia tộ nhân từ, có ghét đoàn Anh Sáng như người ta dồn. »

# THƯ QUA, THƯ LẠI

TRUYỀN NGÂN của THANH-NHẬN



**T**ay nhật trình trên tay, dáng mặt lo nghĩ, người đàn bà bên cửa sổ ngồi đăm đăm ra rìu hoàng hôn đã dần dần sầm. Rồi như tìm ra được một ý gì, người ấy đưa tờ báo lên đọc lại mấy hàng chữ nhỏ :

« Một sinh viên trường thuốc trẻ tuổi hiện nay học bên Pháp muốn trao đổi thư từ với một thiếu nữ Annam còn trẻ có học thức. »

Một thiếu nữ còn trẻ! Câu ấy dường như làm cho người đọc ngạc nhiên. Nhưng chỉ một lát, rồi cô quả quyết mở từ lấy giấy màu xanh nhạt để viết thư cho « sinh viên trẻ tuổi ưu học ». Câu mở đầu rất khó cho cô, phải chi được dùng Pháp văn. Nhưng nếu người ta muốn giao thiệp với một người Annam át hẳn không phải cốt đề được đọc văn Pháp. Một hồi lâu cô mạnh bạo viết :

— « Cô là ông lấy làm lạ khi thấy điều vui mừng của ông chóng thỏa mãn thế này và không ngờ rằng ghen nỗi Annam chúng tôi bây giờ mua đồi đến quên cả điều nghiêm cấm của luân lý nước nhà, dám viết thư cho bạn trai... » Câu mở đầu zong là bức thư rồi một nửa, và cô viết mấy câu tiếp một cách lẽ làng : « Đã lâu tôi cũng muốn giao tin với một người Pháp, hay ở Pháp, một người ở chỗ xa hơn là Nam-kỳ, khác hơn là Saigon mà tôi đã chán... »

Rồi cô ký : Đăng thu Lang. (15b. Rue Colonel A. Saigon).

Lần này là lần đầu tiên cô viết thư cho một người đàn ông, và hai tiếng « thư trai » tuy không thể chỉ vào cô và thư cô vừa viết, nhưng cũng cứ mãi lảng vang trong trí cô, làm cô xấu hổ. Muốn được an tâm, cô nghĩ : « Thư đi chờ nào có thư về, có tin chắc được việc gì ở trong báo mà lo ». Thế là cô biên phong bì :

Monsieur Trần Lê Nhứt  
Etudiant en Médecine  
Maison des Etudiants  
Bd Jourdan. Paris 14e

Hai tháng qua, như đã qua bao nhiêu ngày tháng khác trong cái đời vô vị của cô. Một chiều, cô đang ngồi khâu như mọi khi bên cửa sổ, bỗng tiếng gõ cửa bên ngoài làm cô giật mình đứng dậy : cắp kéo rót xuống gach kêu vang, con mèo trắng đang lim dim giấc trưa trong ghế hành, nhảy xuống đất, ngó cô như oán ghen rồi lén lén mắt ; con két trong lòng nhảy lẩn xẩn, liu lo mấy câu rồi rác.

Một lần tiếp khách là một sự bất thường cho nhà cô ; vì mỗi năm chỉ một lần cô trước bà con thân thuộc về giỗ ông bà. Trừ cái ngày rộn rịp ấy, cô ở một mình trong tòa nhà nhỏ bé cùng với một vú em, sớm hôm làm bạn với con mèo trắng và con két già nay đã bết nói.

Lần này cô mở cửa cho một người phát thư có dáng mặt to mồ và hờ nghĩ. « Đăng thu Lang phải ở đây chàng ? », người chà hỏi trước rồi mới trao cho cô một bức thư màu xanh rất đẹp. Người chà cảng lấy làm lạ khi thấy người đàn bà ấy ngồi ngủ trong chốc lát rồi đỏ mặt lấy thư, đi thẳng vào nhà không một tiếng cảm ơn.

Trọn buổi chiều ấy cô không làm gì được cả, cái áo thun mướt cô định may xong để sáng ngày đem biếu hội Phước Thiên, cô vẫn còn hờ hững, và cả đêm ấy cô không ngủ. Cô biết người ấy « sinh viên trường thuốc, trẻ tuổi », mà cô cha mẹ và đồng pháo nữa cái giá tài để du học ; chàng bừa môi tháng hai lần viết thư cho cô. Cô cầm动荡 nghĩ rằng thư cô viết hai tháng trước đã có người bắt được, đã có người « đọc đi, đọc lại » nhiều lần, mà người ấy lại là một chàng « trẻ tuổi du học ».

Thư hai bên qua lại nhanh chóng. Thư càng thêm dài giống càng thêm thâm mật. Có lần Nhứt xin cô một tấm ảnh : « — Tuy mấy bức thư đậm đà của cô đã cho tôi rõ ràng về tinh túng rất đáng mến

của cô, nhưng tôi muốn có tấm ảnh để được tưởng tượng lúc đọc thư cô, như tôi & Nam Kỳ đang ngồi nghe một người bạn. »

Cô thì nắn nót quyết một không gởi ảnh :

— Ông xem, bết nhau thì còn thi vị gì nữa. Tôi chỉ muốn đối với ông như một cái bóng, như thế có phải thú hơn chàng, ông bạn qui của tôi ? »

Thư của Nhứt càng thâm : — « Tôi biết bạn tôi đẹp lắm. Căn ván của mấy bức thư chỉ có thể viết bởi một thiếu nữ nhanh nhẹn, vui vẻ. Bạn đẹp lắm, Thu Lang à, và ác lắm, da mẩy lán tôi nài nỉ được ngầm nghĩa vẻ đẹp ấy mà bạn nỡ không ứng. Thời thi bạn giúp tôi tưởng tượng nhẹ ? Tôi tưởng tượng bạn đẹp như tiên, đẹp không thể tôi tưởng tượng được nữa ».

Rồi ngày qua tháng lại, họ đến viết cho nhau những câu : « Em Lang, em là một phần tử của tôi... Thu Lang ! tên đẹp ấy của người tôi yêu quý, tôi đọc mãi không thấy chán... »

Thư của cô Lang cũng một giọng văn ấy. Cô khuyên ông bạn chăm học, khuyên đừng vì cô mà lảng viêc đèn sách. Rồi cô được đọc một vài bức thư nồng nàn như thế này : « Em bảo phải, anh cần phải lo, vì anh có trách nhiệm lớn lao là làm cho đời của người anh yêu quý được sung sướng... »

Mỗi lần xem một bức thư như vậy là cô Lang buồn lắm. Nhứt cho hay rằng năm tới chàng sẽ đạp tàu về, sẽ đoạt được hạnh phúc mực bấy lâu, và chàng hỏi : « Em có thấy anh sung sướng đến bực nào không ? »

Hôm ấy Lang khóc và bắt thư cho Nhứt.

Hai năm sau, Nhứt trở về nước, vừa mừng vừa lo ; đã sáu tháng nay người yêu bất tăm tiếng. Chàng kêu

xe tay đến đường « Colonel A. » tìm nhà cô Lang. Xe ngừng trước một tòa nhà vàng lạnh. Chàng mạnh tay xô cửa sắt, một con chó vàng xô ra sủa ran, làm cho người vú già chạy tới, mở mắt to nhìn người lạ mặt.

— Cô cô Lang ở nhà chàng ? — Nhứt hỏi.

Vú già ban đầu còn tưởng người ấy làm nhà, đến câu hỏi làm vú ngạc nhiên. Nhứt hỏi lại một lần nữa, cho biết rằn chàng là « bạn thân » của cô Lang.

— Cô, vú già trả lời. Cô tôi ở nhà trong, mời thầy vào. Nhứt theo sau. Vú già mở cửa phòng nói với người ở trong hai tiếng « có khách », rồi đi thẳng xuống bếp lo đưa nước pha trà.

Nhứt dồn thêm cửa bước vào. Một người đàn bà luống tuổi — chàng đoán là mẹ của cô Lang —, vú mặt lo sợ, thấy chàng lùi lại mấy bước.

— Thưa bà, xin lỗi bà, tôi đến thăm cô Thu Lang.

Người đàn bà nhìn sững chàng rồi nức lên một tiếng như gọi tên ai. Nhứt nghe lạnh mich. Người ấy thả ngón mệt mỏi xuống ghế, đè Nhứt đứng bàn khoăn, và càng rối rít :

— Bà làm ơn cho tôi biết cô Lang đâu ? Thưa bà, chúng tôi là bạn thân, bà đừng ngại...

Người đàn bà giọng đầy nước mắt, ngược lên nhìn khách : — « Cô Lang cô... cô ấy nhờ ông đã được sống một năm hạnh phúc nhất trong đời cô... » Nhứt không đoán ra sự thật ; chàng tưởng thấy thần chết đã vào nhà này :

— Thế, em Lang... chết ?

— Vâng, cô ấy đã... chết.

Người đàn bà cúi mặt rồi nắc lên một tiếng đau thương mà Nhứt nghe là đòn khóc người bạc phận.

Thanh Nhạn

## Leçons particulières de Français & de Mathématiques

Préparation au Baccalauréat (1ère partie)  
au DECI, au BE (2ème session 1939)  
aux concours d'admission aux collèges et lycées.

Addresser à M. VŨ ĐÌNH LIÊN  
9bis Angle voie 34 et Rue Hồng Phúc, Hanoi

# TIN VĂN... VĂN

CỦA LÊTA



UỘC phỏng vấn của Con Ông đã xong.

Ta biết được nhiều điều hay. Nhiều điều bất ngờ.

Và nhiều điều ngộ nghĩnh nữa.

Hỏi : — Vì đâu ông này ra ý tưởng viết văn ?

Trả lời : — Vì yêu văn ; vì yêu dân bà ; vì yêu tiếng tăm ; vì yêu những tình cảm chan chứa trong lòng ; vì thương người ; vì... (không biết thế nào mà kể).

Cũng có người chỉ vì « ngứa viết » mà viết.

Ngứa viết, (*a démangeaison d'écrire*), là một bệnh. Nó đến với văn sĩ không chỉ riêng một mùa hèn nhiệt. Đó là một cơn nản từ thời.

Nhà phỏng vấn đến đâu cũng chỉ cốt hỏi có một câu.

Nhiều nhà văn trả lời thành bốn câu.

Có người, nhân cơ hội, kè cả tiền sủ minh, hoặc nói đến vấn đề nhân quả. Rất đối khách loan về mà chủ còn lưu luyến muốn kéo áo cho ngồi thêm.

— Ông ơi ! sao ông hỏi ít thế ? Tôi còn nhiều câu nói nữa cơ mà !

Tôi như ông Thiết Can, tôi sẽ mở một cuộc phỏng vấn rất đặc biệt để chiều lòng các văn giả. « Ba tháng với ông Ng. v-X. » chẳng hạn.

Nhưng kè ông Thiết Can cũng lạ. Hỏi ai, ông cũng với ngắt lời người ta và nói : « Thời dù ».

Đã dành nhẹ dù thi thoả, nhưng việc gì phải viết lên trên báo ?

## Thơ.

Tir dây lồng anh lồng gió buồn  
Ngây ngây ra dáng bến đò... Quan.

Gió buồn ? Tôi không tin. Họa chặng cái vẫn thơ ấy nó buồn túc.

Tir dây lồng anh lồng gió buồn  
Ngây ngây ra dáng bến đò Quan  
Dòn em đê dài niềm daa khô  
Kéo lác phản ly quâ uôi vàng.

Đó là thơ Con Ông.  
Bài thơ dài vô cùng. Ngót 120 câu.  
Nhưng chưa đọc đến nửa chừng, người ta đã bỏ chạy.

Thơ cũ hay hơn thơ mới.

Ông Việt Châu trong báo Mai quỷ quyết thế.

Muốn cho người ta thấy cái hay của thơ cũ, và muốn « các bạn trong thơ mới » phục thiện, ông Việt Châu lấy thí dụ ở các thi phẩm cũ, và đọc cho mọi người nghe những câu này :

Nâm thước lon can che chúa hết  
Còn dư phần nữa dề người xem.

Tóm dâ Khương Cảng đổi khóm trúc  
Áo xuân Nghiêm-lử một vai cát.

Xót tình quân sĩ giao thành ghen,  
Trọng nghĩa vua tôi phải kiếp già.

Vân vân... vân vân...

Ông Việt Châu đọc, ông Việt-Châu rùng rợn, ông Việt-Châu ngẫm nghĩ rất lâu. Rồi ông Việt Châu suýt soa khen là tuyệt bút.

Trong lúc ấy, ông Việt Châu quên cay ghét trong những móng tay dài.

Bài « thơ cũ » : *Bên xuân dì thugen xem phong cảnh chùa Hương*

*đang ngày cạnh bài ông Việt*

*Chùa vẫn là thứ thơ ông phục lâm.*

*Chanh niêm nhớ cảnh chùa Hương*

*Cầm thơ nhẹ gánh lên đường qua*

*chơi*

*Thanh minh gấp ba lát êm trời,*

*Thugen lan thaôn gió dồn người du*

*xuân...*

Tôi riu mắt lại rồi, không chép được nữa.

Hè 1939.

Một cuốn sách rất công phu.

Văn lụa lọc, thơ lụa lọc, và cũng vậy.

Một kiệt tác trong công trình văn chương và nghệ thuật.

Áy là lời rao hàng.

Giờ sách ra xem : người ta trường là những giấy quảng cáo xanh đỏ đóng thành tập.

Trong sách có họa phẩm của

Hoàng-tich-Chùa.

Và có cả văn phẩm nữa.

Họa phẩm : những tờ giấy rất

giấy, rất dát tiền, trên đó người ta đề cho ông Hoàng-tich-Chùa bài bùa.

Văn phẩm : đây.

Mơ màng nhìn khói thuốc lá xanh tỏa bay trên trán trắng.

Một chấm, hết câu.

Hoàng-tich-Chùa chưa dưới tên :

1) Grand prix de Chicago.

2) Grand prix de l'Exposition 1937  
Paris.

3) Grand prix de l'Exposition 1939  
Hanoi.

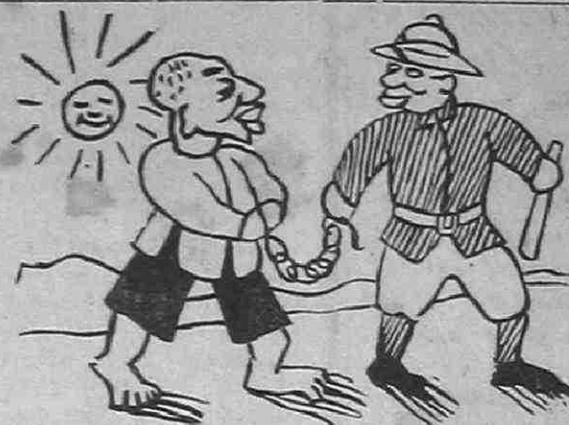
Danh giá nhỏ. Nhưng mà...

1) Thực không ?

2) Thực không ?

3) Thực không ?

Léta



KÈ ĂN CẮP — Nếu tôi bắt chước anh tôi thì ông đã bị chẹo quai hàm và không bắt được tôi.

BỐI XÉP — Anh ta là người thế nào ?

KÈ ĂN CẮP — Anh tôi là võ địch võ lầu và quán quân chạy.

## DIỆM BÁO

Miễn là ra khỏi...

**C**ÀU CÁCH NGÔN của

Pháp : « Nghề làm báo đưa đến đâu cũng

được, miễn là phải ra

khỏi », đã được nhiều nhà « tri

thức » trong nước ta thực hành.

Chúng ta có trước mắt nhiều thí

đự lùng lùng. Ông Phạm Quỳnh, từ

nghề làm báo nhảy lên nghệ thương

thư, ông Nguyễn Tiến Lãng từ nghề

làm báo nhảy leo nghệ quan thi, ông

Phạm Lê Bồng từ nghề làm báo

nhảy leo... mới được có nửa chừng,

nghề mang mũ cánh chuồn.

Còn bao nhiêu ông khác nữa,

cũng đương dùng nghề viết báo

làm cái bục để nhảy đi xa, đến đâu

chưa biết.

Ra cái bục ấy có lẽ giúp cho

người ta nhảy được dễ dàng, chắc

chắn. Chứ không ai tội vạ gì ?

Nếu không, ai biết vì sao ông

làng kia, ông chủ thuốc lậu kia, ông

bán pháo kia, lại len lỏi vào cái

nghề mờ báo để làm gì ?

Có một độ, người ta chỉ đi làm báo vì bắt đắc chi. Ông cử nho lờ thời thi cũ, ông học trò tay hỏng kỳ thi đỗ làm công chức, không biết xoay nghề gì, bèn đi làm nghề viết báo chơi. Rồi dần dần, người ta tìm thấy rằng nghề viết báo cũng là một nghề có lợi ; lúc đó không phải vì bắt đắc dĩ mà người ta theo nghề đó nữa. Người ta tự xung minh là nhà viết báo, hanh diện vì mình là người viết báo. Nhưng dù vì bắt đắc dĩ hay vì ham lợi của nghề cũng chưa phải làm báo vì yêu nghề báo.

Mà chính đây mới là điều cốt yếu, có yêu nghề làm báo, thì mới giữ得住 cái tâm tiếng của nghề, mới hết sức nâng cao cái giá trị và cái danh giá trong sạch của nghề. Nên vì muốn đạt một mục đích khác, muốn dùng tờ báo làm một thứ kỉ ghi tiễn thân, thì có việc gì có lợi cho thân mà họ không chịu làm ?

(xem tiếp trang 19)

TIỆN SÍ

## PHÒNG-TÍCH



THUỐC HẤT NÓI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG,  
GIẤY KHEN RẤT NHẤU, CẨM ỐN THẬT LÂM

Khi đanghei, khi tức ngực, chảy máu, không biết dài. ẩn chậm tiêu, bụng ổ binh bịch. Khi ăn uống rồi thi huy v/ i hơi hoặc q chua. Thường khi tức bụng khẩ chua, khi đau bụng nỗi hồn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt, buồn bã, chân tay, bị lún nâm sâu da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể hết.

Lienda một bát uống op45

VŨ-DINH-TÂN Áo tú kim tiên năm 1926 — 178bis Lachiray, Haiphong  
Đại lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HÀ 13 Hàng Mã (Colore) — Hano

Đại lý phát hành khắp Đông-Dương : NAM-TÂN 190 phố Bonnal — Haiphong

Có linh 100 Đại lý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KÝ và CAO-MÈN, LAOS

## Cặp môi đáng cảm

Các cô sê có cặp môi đáng cảm nhất nếu các cô biết dùng ngay sáp GUITARE bền và tươi màu. Nó để cảm người, nhìn bị vẩn vương. Đã biết dùng thử sáp GUITARE, không còn ai muốn dùng thử sáp khác.

Bán khắp mọi nơi. Một ống 2p50 và 1p20. Ông dùng thử mỗi tháng Op30.

Đại lý độc quyền ở Đông-Dương  
COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.G. 42) 59, Hàng Gai — Hanoi  
ĐÔNG-QUANG : 48, phố La-Côm (Amiral Courbet) — Haiphong

Đã có bán

Một tập tranh in  
nhiều màu trên giấy  
dày thương hạng  
kho rộng 25 x 32.

### 50 mẫu ý phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ  
và xuất bản. Nhà xuất  
bản Đời Nay phát hành.

Có dù các kiệu do từ người  
nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ  
đẫn rõ ràng về cách lừa  
kiệu, cách may, chọn màu và  
kích thước để tiện mua sắm.

Giá 1\$30

### SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán :

Số 3 — Sóng gió  
Số 4 — Hộp sữa đồ  
Số 5 — Gan tráng si  
ở khắp các hàng sách  
LOẠI SÁCH HỒNG  
CỦA TUỔI TRẺ

### SÁCH HOA XUÂN

Đã có bán

### Thieu Lam

Quyển - Thuật đầu-pháp đù-bản  
118 hình vẽ song luyện

Do một nhà đại quyền sư phái  
Thieu-Lam đã khéo léo đặt các lối  
đánh để liên tiếp nhau và cách biến  
riêng rất hợp phép tắc theo sốc  
trong binh của mọi người khiến ai  
cũng có thể hiểu và học lấy một  
mình được.

Sách rất công phu, in đẹp, bìa 7  
mẫu, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p.30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BÀ

Tổng phân hành toàn cõi Bắc-kỳ  
LIBRAIRIE CENTRALE  
110 Rue du Pont-en-bois - Hanoi

Thư từ và ngàn lời xin gửi cho  
M. To-van-Duc

Các ngài muốn mua thi gửi thêm cho  
0p.06 nữa là 0p.36 bằng tem cũng được

\* Xin nhắc các đại lý, nhà nào vận  
gửi hàng tháng về, thằng tôi sẽ  
gửi gửi mua bán.

# BỆNH VIỆN

của SOMERSET MAUGHAM

KHAI HƯNG dịch

(Tiếp theo)

**O**NG ta kéo dọc một bài suốt  
cả buổi trưa. Leod dập  
rầm rầm xuống sàn nhà,  
và cho chí hầu buồng  
lên bảo Campbell rằng ông đương  
nhức đầu xin để ông được yên.  
Campbell trả lời rằng ông rất có  
quyền tấu nhạc. Ông Leod không  
thích, mặc kệ! Vừa gặp mặt nhau  
là họ trao đổi liền những câu chua  
chát.

Ashenden ăn cùng bàn với cô  
Bishop, Templeton và Henry Chester,  
một nhà đại lý thương mại ở  
London. Ông này thân hình bé nhỏ,  
thấp béo, nở nang, chẳng có tí gì  
là có vẻ lao cá. Bỗng dung ông bị  
bệnh. Đó là một người bình thường,  
khoảng từ ba mươi đến bốn mươi  
tuổi, có vợ và hai con. Ông ta ở một  
nơi đồng đúc vùng ngoài thành.  
Mỗi buổi sáng vào trong thành và  
đọc số báo buổi sáng; buổi chiều  
trở về và đọc báo buổi chiều. Ngoài  
các công việc và gia đình ra, ông  
ta không còn thiết đến một cái gì  
nữa. Ông ta kiếm đủ tiền để sống  
rộng rãi và mỗi năm để ra được  
một mon kha khá. Chiều thứ bảy  
và chủ nhật nào ông ta cũng chơi  
golf. Ba tuần phép, bao giờ ông ta  
cũng xin về thang tam, và bao giờ  
cũng đến ngã ba mươi một  
bãi biển về phía đông. Ông ta định  
khi các con thành già thắt rồi, sẽ  
giao công việc cho con trai và sẽ  
cùng vợ về nơi thôn quê hẻo lánh,  
binh yên sống nốt những ngày tuổi  
tác. Ông ta chẳng còn ao ước thêm  
một cái gì, ao ước như bằng nghìn  
bằng vạn người đồng loại của ông ta.  
Ông ta tiêu biếu cho giai cấp  
trường giả trung lưu. Thế rồi, cái  
bệnh ấy xảy đến. Đánh golf xong,  
ông ta bị cảm, ho, sổ mũi qua loa.  
Khỏe mạnh, rắn chắc như sắt như  
đá, xưa nay ông ta vẫn khinh thường  
thầy thuốc; nhưng nề lời vợ khuyên  
khoản ông ta cũng bằng lòng đi  
khám bệnh. Thực một tiếng sét!  
hai lá phổi của ông cùng bị rò!  
Chỉ có một cách cứu thoát là đi  
ngay lập tức đến một bệnh viện  
chữa lao. (1) Ông thầy  
thuốc chuyên môn nói ngã ba năm  
duong bệnh thì hy vọng lại có thể  
đi làm được. Nhưng ba năm đã  
qua, mà cứ theo bác sĩ Lennox thì ít  
ra cũng phải một năm nữa. Bác sĩ  
cho ông ta xem vì trùng lao ở trong  
nước bọt và một bức ảnh chụp hai lá  
phổi của ông ta. Chester đâm nản. Số  
phận rõ chơi khăm quá! Nào phải  
ông ta rượu chè, trai gái, thức đêm  
thúc hóm cho cam! Nhưng sống

như ông ta sống... Thực là một sự  
bất công ghê gớm quá quắt! Tư  
minh không có một kế hoạch, lại  
không hứng đọc sách báo, ông ta  
còn nghĩ đến gì, nếu không luôn  
luôn nghĩ đến sức khỏe của mình?  
Cái đó trở nên một sức mạnh ám  
ảnh. Người ta đã phải thu lại ông  
hàng thứ biếu không để cho ông ta  
giữ nữa, mỗi ngày ông ta lấy nhiệt  
độ đến mười hai lần. Ông ta yên  
tri rằng các thầy thuốc đều bỏ mặc  
ông ta, và, để hy vọng bắt họ lưu ý  
đến mình, ông ta dùng đủ các cách  
làm cho nhiệt độ lên cao. Khi người  
ta tìm ra được sự man trá thì ông  
hờn dỗi. Nhưng ông ta bản tính  
vui vẻ và có lần ông ta không hờn  
dỗi nỗi. Rồi ông ta thốt nhớ đến  
bệnh, và trong mắt ông ta, ai cũng  
có thể trông thấy rõ rệt hiện ra sự  
sợ chết.

Cứ cuối tháng, vợ ông ta lại đến  
một hai ngày, trọ ở một ký túc xá  
sát bệnh viện. Ông ta yêu vợ lắm.  
Gần tới ngày vợ đến thăm, ông ta  
vui sướng cuồng cuồng, thế mà

linh hồn giản dị chỉ biết có bản  
phân. Đời xám ngát của bà, bà  
không bao giờ thấy buồn tẻ. Kỳ  
biểu độc nhất của cái đời bằng  
phẳng ấy là xem chiến hóng và  
những buổi bán bá giá ở  
các cửa hàng lớn là những ngày  
quan trọng đáng ghi nhớ. Bà ta sống  
hoàn toàn mẫn nguyện. Ashenden  
thấy bà ta dễ thương, láng tai chăm  
chú nghe bà nói chuyện đến các  
con, đến nhà nghỉ mát của bà, đến  
những người láng giềng và đến  
những trách nhiệm thiền lậu của bà.  
Một hôm Ashenden gặp bà ta ở  
đường. Vì chưa thuốc, Chester phải  
ở lại bệnh viện và bà ta đi một  
mình. Ashenden xin cùng đi. Hai  
người nói những chuyện không  
dẫu. Rồi bà Chester hỏi Ashenden  
xem ông ta thấy bệnh trạng chồng  
bà ra sao.

— Tôi coi ông nhà đã khá lâm.

— Tôi buồn quá.

— Bao giờ cũng lâu. Phải kiên  
nhẫn mới được.

Hai người đi vài bước. Ashenden



nhiều ngày ấy lại làm cho ông ta  
đau đòn phiền não. Bác sĩ không  
ưng để người nhà vào thăm, cho  
rằng như thế chỉ thêm rối loạn lòng

người ốm. Bà Chester, một người  
đàn bà nhỏ nhắn, vui, trạc tuổi  
chồng. Bà không đẹp nhưng có  
duyên. Cũng làm thường như chồng  
bà sinh ra để làm người vợ tốt,  
người vợ hiền, bà chủ nhà chuyên  
tâm chú ý đến hết mọi việc; một

thầy bà kia khóc, liền nói dịu dàng:  
— Bà cũng chẳng nên lo lắng quá  
về bệnh ông.

— Ông không biết cái khổ tâm  
của tôi mỗi khi tôi đến đây. Nói ra  
thì không phải mà im đi thì hực  
rực trong người. Tôi có thể chờ  
tâm can với ông được chứ?

— Cái đó đã có nhiên.

— Tôi yêu nhà tôi. Phải làm bất  
cứ việc gì cho nhà tôi, tôi càng

† Sanatorium, đây là đoán thiên này.

không từ náo. Chúng tôi chẳng cần  
cố nhau bao giờ, bao giờ cũng đồng  
với nhau. Thể mà nay nhà tôi đã  
mất dần ghét tôi, thực tôi buồn  
nhéo chán nản quá.

— Cố thể nào lại thế được! Khi



không có dây, ông ấy nói đến  
ba lần liền, mà nói những lời  
thông thê âu yếm hơn được.

— Vâng, lúc vắng tôi thì thế đấy.  
Chứ khi tôi đến thăm nhà tôi và  
thì nhà tôi thấy tôi khỏe khoắn,  
tire lục thi nhà tôi mới tức tôi. Ông  
tôi thấy không, nhà tôi không dành  
thịu ôm mà nhìn tôi một mình  
anh mạnh. Nhà tôi sợ chết, và ghét  
tôi, bởi vì tôi sống lại sau. Lúc nào  
tôi cũng phải giữ gìn tùng ly từng  
ly. Tôi động nói đến con, đến tương  
lai là nhà tôi phát cầu, và trả lời  
thông câu đau đớn. Thay đổi một  
thút ở trong nhà, mướn một đứa  
tay tờ mới chẳng hạn, thế là nhà  
tôi làm ầm lên. Nhà tôi phản nản  
rằng có nhà tôi cũng như không.  
Trước kia chúng tôi thực là ý hợp  
tâm đầu, nay thì bức tường ấy ngăn  
tách tôi ra... Tôi cũng chẳng giận  
nhà tôi, chỉ tại nhà tôi ôm;  
thì có một người dân ông nào tốt  
bon và khi bình thường chả còn ai  
linh nét để dãi hơn; thế mà mỗi  
khi đến đây, tôi lo sợ, và mỗi khi  
tôi trở về nhà, lòng tôi khoan khoái.  
Nếu tôi mắc bệnh lao, thì chắc nhà  
tôi sẽ phiền não đấy, nhưng, nếu  
tôi ôm thực, nhà tôi lại sẽ tự an ủi  
được đôi chút. Nhà tôi sẽ tha thứ  
tôi, tha thứ cho số phận, nếu nhà  
tôi yên trí rằng tôi cũng chết. Có  
lần nhà tôi dãy yết, nói đến những  
hành vi của tôi sau khi nhà tôi từ  
trận, và lúc tôi ôm khóc, lúc tôi  
lay van xin nhà tôi im đi cho tôi  
nhà tôi bảo tôi có thể cho phép tôi  
cười một chút vì nhà tôi đã sắp  
xuống lỗ ròi trong khi tôi, tôi còn  
sống năm ấy sang năm khác để vui  
thú với đời. Ai có ngờ một ái tình

đã thăm như thế mà kết cục khốn  
nạn như thế!

Bà Chester ngồi xuống một tảng  
đá bên đường và bức nở khóc.  
Asenden nhìn bà, thương hại,  
nhưng không tìm được lời an ủi.

như một viên gạch đúc ra đè, cùng  
với một triệu viên gạch khác, dùng  
vào việc xây một tòa nhà đồ sộ,  
nhưng, vì một chỗ hỏng đã trồi lên  
vô dụng. Và viên gạch cũng thế,  
nếu có biết nghe, hẳn nó sẽ phản  
nản: Vì có gì ta không đáng được  
làm tròn cái chức trách nhỏ mọn  
của ta mà lại phải nát vỡ, xa bạn  
bè trên một đồng ngói gạch vụn vứt  
đi? Chester không thể đem những  
tư tưởng cao thượng ra tự an ủi  
được, cái đó không phải lỗi ở  
Chester.

Người ta có phải ai cũng có thể dù  
lòng đau khổ của mình bằng nghệ  
thuật hay những trầm tư mặc luồng  
được đâu! Thời nay, những tâm  
hồn bình dị đã mất — mất mà  
không tìm thấy cái gì để thay vào —  
lòng hy vọng ở Trời và sự tin tưởng  
sống một đời khác, để hưởng hù  
lại những hạnh phúc mà họ đã  
không được động chạm tới trên  
trái đất.

Cho rằng thông khò làm người ta  
trở nên cao thượng, là không đúng.  
Thường thường, thông khò nhỏ  
nen, cát xinh, ich kỵ. Nhưng ở  
bệnh viện này không ai đau đớn  
lầm. Khi bệnh lao quá nặng, người  
ta chỉ hơi sốt, và người ta băng hái  
lên chứ không yếu sức đi. Bệnh  
nhân thấy mình nhanh nhẹn hơn  
và vì hy vọng lối cuộn, họ vui vẻ  
dự định tương lai; nhưng cái ý  
chết vẫn ám ảnh tiềm giác họ. Cái  
điệp ý quan trọng ấy chạy dài trong  
vỏ ca kịch nhẹ nhàng. Từng đoạn  
những khúc êm dịu, ngọt ngào,  
những điệu khêu vũ trở nên bì dát,  
và quật mạnh vào thần kinh người ta;  
những quyền lợi vật chất, những  
ganh tị, lo phiền nhõn không  
đáng kể nữa; lòng trắc ẩn và sự  
khủng bố vụt làm cho tim ngừng  
đập và sự khiếp sợ cái chết liệng,  
như yên lặng liệng trên rừng sâu  
trước khi có cơn giông tố. Được ít  
lâu tại bệnh viện một chàng trai  
trẻ hai mươi tuổi, thiếu úy trên  
một chiếc tiềm thủy tĩnh. Người  
ấy mắc bệnh lao lâu mã — như  
người ta thường nói trong các tiều  
thuyết — và ngắc ngoài sấp chết. Đó  
là một thiêu niên cao lớn và đẹp  
đẽ, tóc đen nâu rủ thành mòn, da  
mịn như chua bắp có nhát dao cạo  
chạm tới.

Hai ba lần Ashenden gặp người  
ấy năm dài phơi nắng trên sân  
thương và ngồi bên nói chuyện. Đó  
là một tay chơi bài vui vẻ, mê thích  
những tiều ca kịch và những dạo  
chiều bóng, động mồ tò bao ra là  
đọc ngay tin tức các cuộc đấu túc  
cầu và đấu quyền Anh. Thế rồi anh  
chàng năm liệt giường và Ashenden  
không gặp đầu nữa. Người ta báo  
tin cho cha mẹ bệnh nhân đến. Hai  
tháng sau, người ấy chết. Chết  
không một tiếng than. Cũng như  
một con vật. Người ấy đã dã biết  
rằng ràng minh chết.

(Còn nữa) Somerset Maugham

## Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi  
là bởi quý ngài không chọn thuốc.  
Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa cho  
được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh  
của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUÂN  
Cholon bào chế được tin dùng  
nhieu là nhờ cái đặc biệt thuốc  
chuyên môn, trị mau le, dứt tuyệt  
và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu  
với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử  
mỗi biết cái tài trị bệnh của thuốc  
PHỤC HUNG.

## Bắc-phê linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho  
khén, có đàm, tắc tiếng. Ho già, có  
thai ho, đẻ rồi ho sền hụt. Ho lâu  
năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có  
huyết. Ho lao. Hai bà vai đau, đầu  
tây xẩm, mắt ngứa, óc lạnh, xót xé  
trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24  
giờ Giá mỗi hộp 1.00.

## Nu-ni bach-yan

Trị kinh nguyệt không đều, hai  
tròi sụt. Huyệt kinh kèm sụt, huy  
ết kinh khi nhiều, khi ít. Từ cung  
sưng, có mủ, đau trắc da dươ  
huyết trắng ra nhiều. Người mệt  
máu, mắt xanh, đau thất lung.  
Uống trong 1 hộp Bach-yen-hoan  
thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết  
Bach-Dai. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1.00

## Cố-tinh-ich-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Môn  
tinh, Huot tinh. Các chứng hồi hộp,  
choáng váng, đau xẩy xẩm, hết liên  
trong ngày dần. Uống trong một  
hộp thì hết đau mỏi các khớp  
xương, không còn đau lung, lòng  
thấy băng hái, làm việc phấn chấn  
hơn lên, không biêt mệt, hết m  
móng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2  
hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5,  
7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là  
không còn tái trở lại nữa. Cái đặc  
biệt của thuốc Cố-tinh-ich-tho là ở  
chỗ bình không trả lại.

Giá mỗi hộp 1.00  
(Gửi Contre Remboursement)  
Tổng phát hành phía Bắc:  
VĂN-HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi  
Tổng phát hành phía Nam:  
VŨ-BÌNH-DÂN  
23, Rue des Marins — Cholon

Đại lý: Mai-Linh 69-72 Cầu-Bút Haiphong  
Nguyễn-văn-Dức, 11 Rue des Galmes Hanoi

# NHÂN QUYỀN

của HOÀNG-ĐẠO

**N**HƯ ta đã biết, ở thời đại này phần đông đều công nhận rằng cứu cánh của xã hội là người. Xã hội tổ chức không phải là để để bếp dân chúng dưới gót một quyền lực độc đoán, mà là để cho mọi người có thể làm này nở bản năng của mình một cách đầy đủ. Người không phải là một đồ vật hay là một loài cầm thú; đã sinh ra làm người, ai cũng có nhân phẩm, nhân quyền, người khác cần phải kính trọng và xã hội cần phải che chở. Một chính thể, một hiến pháp nào mà không nhìn nhận nguyên tắc ấy là một chính thể vô nhân đạo, một hiến pháp vô giá trị.

Sự vang của cuộc Đại Cách Mệnh Pháp, là đã tuyên bố một cách rõ ràng quyền của người và công dân. Không như hiến pháp Anh hay hiến pháp Mỹ, chỉ nói riêng đến quyền riêng của công dân Anh và Mỹ, bản tuyên ngôn của Pháp đã hiểu minh quyền chung của cả nhân loại, không kè gì chủng tộc, không kè gì thời đại. Nhân quyền theo bản tuyên ngôn ấy, là những quyền người ta sinh ra đã có rồi và không bao giờ mất được. Cứ giữ bản tuyên ngôn ấy ra đọc là thấy rõ cái ý tưởng muốn nêu những chân lý bất diệt đó: « Người ta sinh ra là được tự do và bình đẳng về quyền lợi... » — « Mục đích của xã hội là để bảo vệ những quyền tự nhiên và bất diệt của người... »

Những quyền tự nhiên và bất diệt ấy, những nhân quyền ấy là những gì?

Bản tuyên ngôn năm 1789, điều thứ 2, có kè: « quyền tự do, quyền có tài sản, quyền được sống yên ổn, quyền phản kháng sự áp chế » và trong điều thứ nhất: tự do và bình đẳng. Nhưng quyền sống yên ổn chỉ là quyền được xã hội bảo vệ sinh mệnh và quyền lợi của mình, nghĩa là chỉ là sự đảm bảo cho nhân quyền, chứ không phải là một nhân quyền. Quyền phản kháng sự áp chế cũng không phải là một nhân quyền; đó chỉ là sự tự vệ của dân chúng nếu nhân quyền không được nhìn nhận. Như vậy còn lại: tự do, quyền có tài sản, và bình đẳng.

Bản tuyên ngôn năm 1793, cũng của Đại Cách Mệnh Pháp, điều thứ 21, có chua thêm vào số nhân quyền hai thứ quyền nữa: quyền làm việc và quyền được cứu trợ: « Công việc cứu tế là món quốc trái. Xã hội phải nuôi những công dân nghèo khổ, hoặc cho người ta việc làm, hoặc chu cấp cho những người không thể làm việc được ».

Những bản tuyên cáo của Anh, Mỹ và của nhiều nước khác đại khái cũng nêu lên những dân quyền tương tự như bản tuyên cáo 1789 của Pháp.

Hiến-pháp mới của Nga Sô-viết có lẽ nói đến nhân quyền một cách đầy đủ hơn. Theo hiến-pháp ấy, những quyền nền tảng của công dân là: quyền có việc làm, quyền được nghỉ, quyền được bảo hiểm cho tuổi già, sự bình đẳng giữa đàn ông và đàn bà, sự bình đẳng giữa các chủng tộc, quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do biểu tình (điều 118 đến 125).

Trong những nhân quyền kể trên, những quyền người ta nói đến nhiều nhất và đã làm náo động lòng người nhất là tự do và bình đẳng.

## TỰ DO

**T**Ự DO là một chữ bao hàm rất nhiều ý nghĩa, có thể gợi những tình cảm mãnh liệt và sự nhiệt thành hăng hái của quần chúng, cả những lúc họ chưa rõ nghĩa. Chữ ấy đã được bao nhiêu dân tộc cương cường nêu cao: « sống tự do hay là chết », đó là lời thề của chiến sĩ cuộc cách mạng Pháp, đó là lời thề chung của những tâm hồn khi khai mong thoát ly ra ngoài vòng áp chế, nô lệ. Tự do là một lý tưởng đẹp đẽ của loài người, một ngòi sao dẫn đường cho nhân loại, cao quý và sáng lạng, từ ở bên tây phương theo văn minh Âu châu đến chiếu rọi hang cùng ngõ hẻm của Viễn đông, làm sôi nỗi tâm can hàng trục triệu người đương chìm đắm trong giấc mê ngàn năm.

Một chữ có sức mạnh nghiêng thành đồ núi như thế, ta cần phải phân tích giảng giải cho rõ nghĩa. Có nhiều người vô tình dùng sai nghĩa, khiến cho nhiều kẻ cố ý mỉa sát vin vào đấy để chê bai ý tưởng tự do, mà họ cho cùng một nghĩa với sự phong túng.

Theo nghĩa đen thì tự do là quyền muốn làm gì thì làm, không có cái gì ngăn cản được.

Nhưng sự tự do hoàn toàn, tuyệt đối như vậy không có. Là vì trước sự tự do của người này, còn có sự tự do của người khác, nhưng quyền tự do ấy làm giới hạn cho nhau, ta có quyền làm nay nở bản năng của ta, nhưng sự nay nở ấy không được phuơng hại đến bản năng của người cạnh ta, đó là một nguyên tắc hợp với công lý và với sự kính trọng nhân phẩm của « con người. »

Làm khác đi, nghĩa là chỉ nghĩ đến sự tự do riêng của mình, có mà phát triển ra, dẫn đến sự tự do của người khác cũng mặc, ấy là sự phong túng. Sự phong túng, mà nhiều người làm với tự do, lẽ tự nhiên là một điều bi ôi. Mà sự phong túng, trong lịch sử, dễ thường ta chỉ kiểm ra được hai lhi dụ: một là người đời Bàn cờ, ăn lồng ở lỗ, sống một mình, tự do một cách triệt để, hai là những ông hoàng đế chuyên chế, uy quyền vô hạn, có thể dùng sự tự do của họ cho đến phong túng, mặc cho việc sử dụng ấy làm hại đến tự do, đến sinh mệnh của thần dân.

Tự do của một người thích hợp với sự tự do của người khác đã dành, lại còn phải thích hợp cả với sự sống còn của xã hội nữa. Người ta sinh ra trong xã hội, được xã hội bảo vệ cho quyền lợi, hẳn là cần phải bảo vệ lại xã hội, và nếu sự phát triển của tự do riêng một người có phuơng hại cho cả xã hội, thi dụ như về vấn đề vệ sinh chung, thì sự phát triển ấy không thể có được.

Nói tóm lại, tự do là quyền làm hết mọi việc không có phuơng hại đến người khác và xã hội. Đó là nghĩa của sự tự do, theo tờ tuyên ngôn của Đại Cách Mệnh Pháp. Giới hạn của tự do người này, chính là tự do của người khác, và giới hạn ấy, chỉ có một đạo luật, do toàn thể xã hội ưng chuẩn, mới có thể định được, cho nên « tất cả mọi điều mà luật không cấm là không ai ngăn không cho làm được, và không ai có thể bị buộc phải làm những điều mà luật không bắt làm ».

Sự tự do phát triển về đủ mọi phuơng diện, hoặc về mặt thân thể người ta hoặc về mặt tinh thần, hoặc đổi đời tư tưởng riêng của ta, hoặc đổi với hành động của ta đổi với xã hội. Cho nên, sự tự do chia ra làm nhiều thứ tự do.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

## Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tinh nữa tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lùm thịt, Son

trầm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô

SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TAI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanol

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đep mĩ, thân thể son săn đều dặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi. Mlle Hà chỉ giúp tắt cà vè dep như massage, maquillage v. v...

## NGÃ BA

Nhớ nhang về đúng ngã ba,  
Buồn thương chia nèo đòn xa  
dặm dài.

Con chim nán trước bay rời;  
Cành cây lảng lẽ rời đồi bóng  
chiều.

Khóm lau buồn thối cỏ liêu;  
Đứng ba đường cái, nhìn theo  
bốn trời.

Đường đi không biết đâu nời,  
Cỏ xuôi nương dõi bước người  
viễn vông.

Bóng hóm đã lạnh sương  
đồng,  
Nỗi lén phượng bắc muôn  
gió gió lau,

Mây dàn rộng, gió dàn mau,  
Nèo chừng đã khuất, lòng đau  
còn chờ.

XUÂN-DIỆU

## Kịch và tiêu thuyết

Ông Jean Giraudoux là một kịch sĩ có tiếng ở bên Pháp. Những kịch của ông đều có một vẻ riêng, một cái duyên tươi tắn và thầm kín, viết bằng một lối văn nhẹ nhàng, trong trẻo như thơ. Ông lại còn là một tiêu thuyết gia nữa. Cuốn tiêu thuyết sau cùng của ông, *Le choix des Elues*, rất được hoan nghênh. Dưới đây là một chút quan niệm của ông về tiêu thuyết và kịch, ông bày tỏ trong một cuộc phỏng vấn của tờ báo *Les Nouvelles Littéraires*, mà chúng tôi trích dịch một đoạn.

**K**ÍCH đối với nhà văn Jean Giraudoux chỉ là một cách để diễn đạt ý nghĩ, còn tiêu thuyết là một cách để tự biệt minh.

Như vậy, Jean Giraudoux định rõ trong đời mình cái phần của nhà kịch sĩ và cái phần của nhà

viết tiểu thuyết; một dằng khắc nghiệt, khé khắt, một dằng toàn là đợi chờ và suy nghĩ. Ông nói: « Một vở kịch bắt buộc người phải viết, nó yêu cầu được ra đời. Tất cả những ai có dẫu dề một vở kịch đều viết một vở kịch. Tôi biết nhiều người khác sống đã hai mươi năm với một dẫu dề tiểu thuyết mà họ chưa quyết định viết cho xong, hay có khi chưa bắt đầu nữa. »

Một ý tiểu thuyết, như thế có khi chỉ là một cái cớ để tự biệt minh hơn. Một thứ gương phản chiếu hình ảnh của mình.

Nhưng thật là một công việc khó khăn khi bắt buộc Jean Giraudoux phải thu giữ cái hình bóng ấy của ông ta trong cái lát lưới uyên chuyền của những lời ông nói. Với một nụ cười, ông lảng, ông tránh, ông trở lại trước cười hơn nữa vì đã có một lúc bay đi. Ông nhại cái tính quên lãng lỏng bồng của tri nhớ ông, cái thứ tính dừng dung giày lái, cái sự đơn bạc vô tâm của tác giả đối với tác phẩm của mình. Tác phẩm đó vừa mới sinh ra, ông đã quên nó rồi, được trút bỏ những điều bí ẩn mà ông đã ký thác cho nó, không lấy làm bạn lòng rằng những bí ẩn đó có khi ông mới cho ta biết nữa chừng.

— Ông có tim, như người ta nói, cái khởi điểm của các tiêu thuyết hay kịch của ông trong một thần tích đã chọn lựa?

— Không một chút nào. Tôi khởi đầu ở một nhân vật nhất định, hay một tình thế nhất định: nhân vật lấy ở trong cuộc đời thực hay trong truyện tục truyền. Trong những tiêu thuyết của tôi, tôi thích nói tới những việc hàng ngày, thân mật, không riêng có giọng ly tau.

Yvonne Moutiers  
(*Nouvelles littéraires*)

## CUÒN SỔ "VĂN"

của THỰC - CHIỀM

Dưới mục này, tác giả sẽ lần lượt ghi chép những câu nói, những cử động ngộ nghĩnh có khi cảm động nữa, đã xảy ra giữa hai giống người.

### Đông tây văn gặp nhau

Như sau này:

**M**ỘT ông « xép » mảng thư ký:  
— « Espèce d'animal » (đỗ xác vật).

Ông thư ký kinh cần :

— Merci, monsieur! (cám ơn ông). Ông chef trộn trân mắt lén. Ông thư ký với vàng len lét cen mắt lén, khép nón thư:

— C'est à dire que... je suis « animal » comme tout le monde, excepté vous!

(Nghĩa là tôi là « xác vật » như mọi người, trừ có ông ra!).

Lại cùng một ông chef và một ông thư ký.

Ông chef hỏi mắt ông thư ký có lỗi :

— Hắn anh có ý muốn đi Hà Giang chứ?

(Vous auriez certainement l'intention de partir pour Hà Giang?)

Ông thư ký vốn là đầu bờ, thẳng thắn đáp :

— Peut-être! car j'aime tant les filles Thủ.

(Cô lè, vì tôi yêu gái Thủ).

Ông chef ngạc nhiên hơn hết, và có lẽ không bao giờ hiểu tiếng Pháp của người Annam, khi đã nghe câu trả lời này của ông thư ký:

— Je suis célibat, Monsieur!

(Tôi chưa vợ, thưa ông). Nhưng ông này đã dùng chữ « *cébat* » thay vào chữ « *staire* ».

Cũng một trường hợp na ná.

Ông chef đòi hỏi ông thư ký lên thượng du.

Ông thư ký trả lời luôn :

— Quatre mers, garçons tous grands

et petits frères! (Tứ hải giài chí huynh đệ).

Và không giáng cho ông chef hiểu nghĩa câu đó.

Ông thư ký dưới đây lâu cà một cách thực thà hơn cà.

Ông chef mắng ông :

— Espèce de flémard! (đỗ lười).

Ông kinh cần hỏi nghĩa chữ flémard.

Sau khi ông chef đã giáng cho ông nghe, ông gài dẫu gãi tai :

— Vous vous trompez, monsieur.

Je ne suis jamais un « flémard ».

(Ông nhầm. Tôi không bao giờ là một flémard cà).

Ông chef cười. Ông cười. Thế là xú hòa.

Có việc cần sai tùy phái. Ông thư ký thảo một cái thư giao cho tùy phái, trong có câu này : « ci-joint le planton... » (định theo dây người tùy phái).

Cái thư đưa vào cho ông chef ký.

Ông này hỏi mát ông thư ký :

— Anh có thói phong bì náo to để cả người anh chui vào được không?

Rồi ông xé thư, và dùng giấy nói :

### Hé ! dactylo !

Trong một luồng giấy, có hai người cùng nghè đánh máy : một cô dâm và một ông phán Annam.

Cô dâm luồng tuổi nhưng chưa chồng.

Thường thường, trong khi trò chuyện, ông phán vẫn : « ouï, madame! » (Thưa bà, vâng!)

Cô dâm phạt ý làm. Một hôm, cực chẳng đã, cô yêu cầu ông phán :

— Tôi không đeo nhẫn tay là tôi chưa chồng. Tôi chưa chồng thì anh phải gọi tôi là « mademoiselle ». Tôi tưởng anh thông minh hơn thế kia. Vậy thi : tôi là một demoiselle anh chưa chưa?

Ông phán trả lời :

— Oui... madame!

(Xem tiếp trang 14)

THỰC CHIỀM

### SẮP CÓ BẢN

## PHẦN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Giá 0 \$ 40



## 30.000 chemisettes

Manufacture  
**CU GIOANH**  
70, RUE DES ÉVENTAILS,  
HANOI — TEL. 525

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời  
đã chế tạo hàng tháng tới  
số áo dỗ dể bán buôn cho  
khắp các cửa hàng trong xứ.



# TRÔNG GÌM

## MÁY BAY ĐÚC BAY NHANH NHẤT HOÀN CẦU



**Ô T NGƯỜI** — một người Đức — đã bay nhanh 755 cây số một giờ ! Trước đây non một tháng, một người khác — một người Đức khác — đã bay 746 cây số một giờ !

Hai ngày đáng ghi nhớ :  
— 27 Avril 1939 : phi công Wendel bay 755 cây số 110 một giờ.  
— 30 Mars 1939 : phi công Dietesle bay 746 cây số 404 một giờ.

Trước đây, phi công đã chiếm cái kỷ lục bay nhanh ấy là một người rất cứng cỏi, và người ấy cũng là một người Đức : Wursten.

Ngày 11 Novembre 1937 — mươi chín năm sau ngày đánh chiếm — người Đức Wursten đã giật cái kỷ lục bao nhiêu người trước vong ấy của người Mỹ Howard Hughes — nhà tài tử chiểu bóng giàn hàng máy chục triệu dollars.

— Người Đức Wursten bay ngày 11 Novembre 1937 : 620 cây số 950.

— Người Mỹ Howard Hughes bay ngày 13 Septembre 1935 : 567 cây số 115.

Trước ba người Đức và người Mỹ ấy, là một người Pháp đã chiếm kỷ lục bay nhanh :

— Phi công Pháp Raymond Delmotte bay ngày 25 Décembre 1934 505 cây số 848 một giờ.

Ngày 25 Décembre 1934, ngày lễ Noel, Delmotte đã lấy lại được, mươi năm sau trung úy Bonnet (448 cây số 170 một giờ), cái kỷ lục ấy về Pháp.

Đây là nói tóm tắt bằng vài giòng cái lịch sử — lịch sử lớn lao — về kỷ lục bay nhanh mà giòng đầu là :

— Ngày 12 Novembre 1906 Santos Dumont bay 41 cây số 292 một giờ.

— Trong ba mươi ba năm :

— 41 cây số 292, ngày 12 Septembre 1906.

— 755 cây số 110, ngày 27 Avril 1939.

Một bước nhảy, với sự tiến bộ dần dần, 713 cây số 818 trong ba mươi ba năm.

Trong nền hàng không, hàng hải ngày nay, trong nền vô tuyến điện, trong các đội cơ giới hóa, không có gì chỉ rõ sự liên bộ của loài người hơn là cái khác nhau 713 cây số ấy

về sức nhanh năm 1906 và năm 1939.

Và, nước Đức có thể tự hào lắm : Đức đã giật ba kỷ lục bay nhanh từ 11 Novembre 1937 đến 27 Avril 1939. Đức còn có thể tự hào hơn nữa,

vì ngày 30 Mars, Dietesle đã vượt, bằng máy bay của mình (746 cây số 404 một giờ) cái nhanh 709 cây số 209 một giờ của trung úy Ý Agello với chiếc máy bay thương hạng 2,800 mã lực ngày 24 Octobre 1934.

Hãy nhìn sự thực ở trước mặt : ta phải lấy làm lạ rằng nước Đức, bận bịu về tất cả những vấn đề mà ai nấy đều rõ, đã tập trung được lực lượng hoạt động về công việc tìm tới sức bay nhanh, về phương diện thể thao rồi để thi nhanh, ngay khi tạo những binh khí chiến tranh.

Ta chó có nhầm : nước Đức vốn có phương pháp trong khoa học, vẫn coi như một, trong những công cuộc tìm tới và thí nghiệm, nền thể thao hàng không với không quân.

(Marianne)

M. dịch

## LỜI THẢO Y THUỐC

### Sức khỏe và lá gan.

Chúng ta bắt đầu già vì bộ phận nào ? Vì lá gan ; công việc bài trừ chất độc của lá gan kém ấy là dấu hiệu thứ nhất về sự suy kém của thân thể ta. Thuốc chữa : kiên nhẫn dùng những món ăn ít ngọt miếng, ít thịt, nhất là nhiều rau và nhiều rau sống. Ngoài ra, nếu ta bỏ cái thói ít vận động, ít tập thể thao, sự suy kém của lá gan sẽ đỡ hay mất hẳn, khi ấy ta sẽ trẻ lại. Vậy ta có cái tuổi của lá gan chứ không phải tuổi của mạch máu.

(Theo bác sĩ Durville)

### Ăn sống.

Những thức ăn sống đã đem nhiều chất tươi đến cho những người [không] hoạt động, nhưng phải rất cẩn thận. Trước hết phải bắt đầu dùng quả : lê, láo, nho, dùng điều độ. Rồi vài tuần lễ sau dùng mỗi bữa một món rau. Bắt đầu dùng cà rốt và rau arachaut. Phải cao cà-rốt ngay khi ăn. Còn arachaut, thái crôong rồi làm dầu (không dùng dấm)

(Theo bác sĩ Durville)

### Đàn bà và café.

Đàn bà hay bị độc vì cà phê hơn đàn ông. Khi ấy đầu ngón chân ngón tay hơi run run, chóng mặt, khó thở, tim đập mạnh. Khi chúng say cà phê trở nên kinh niên thì hay sinh ra những tai biến về thần kinh : mê man, hoảng hốt, điên dại, mê muội v.v. Chỉ có một cách chữa : bỏ hẳn cà phê. Một trường hợp lợi : là bỏ cà phê thì chứng bệnh khỏi mava hơn là chứng bệnh của rượu.

(Theo bác sĩ Privat de Fortanier và Belfils)

### hai cách ăn.

Bao giờ là ăn rau (régime végétalien) thì chỉ toàn những món ăn thuộc về cát cát : ngũ cốc, rau, quả. Lối ăn đặc biệt ấy có thể giúp nhiều điều ích lợi lớn, trong một thời hạn ngắn. Còn lối ăn tươi (régime végétarien) thì khác hẳn : tiếng végétarien là do ở chữ La-tinh vegetus, nghĩa là mạnh khỏe và không có liên lạc gì với sự ăn cỏ (l'herbivore).

me) hay ăn rau (végétalisme). Cách ăn tươi (régime végétarien) là dùng những món ăn « không chết » như tráng, súp, bors, phô-mát, mứt. Chứa lầm chữ R ở tiếng végétarien với L ở tiếng végétalien.

(Theo bác sĩ Carton)

### Hạt máu đỏ.

Ta biết rằng máu máu là do ở những hạt máu đỏ rất nhỏ. Người ta vừa mới tinh được cái đời của những hạt máu ấy là : khoảng một tháng. Người ta đã tìm được con số ấy trong những cuộc thí nghiệm khi ở trên cao (haute altitude) hay sau khi sang máu thật nhiều. Hình như khi sống được tối hạn 30 ngày những hạt máu đỏ bị một cơ quan, chiếm lây và hại đi, cơ quan ấy là gì người ta chưa rõ.

(Theo bác sĩ E. Schiodt)

### Chóng thở.

Nếu sau khi di nhanh hay lên thang gác, bạn thở hồn hồn hay mệt thái quá thì phải coi chừng : đó là cái dấu hiệu chẳng lành về quả tim bắt đầu mỗi mét. Phải tức khắc đi khám thầy thuốc : có những phép chữa công hiệu làm nát sự thở hồn hồn và giữ khôi sinh ra những tai biến. Cố nhiên là những cách chữa hiệu nghiệm ấy không cần trả bạn theo những phương pháp vệ sinh và chữa vài lần bằng nước sao nóng.

(Theo bác sĩ Renard)

(Je sais tout). — M

Hiện thời thuốc nào hay nhất, bò nhát và trị tuyệt những bệnh di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh, mắt hoa, tai ư, v.v.

Tất có người xin thuốc  
**SÂM NHUNG BÒ THẬT**  
Ngài cừ dồi cho được thuốc  
cũng được loại ý.

## NGÀY NAY

Chúng tôi xin các bạn có câu đó. Viết phải ngắn gọn, viết không nghĩ rằng câu nhiều tiếng rất bất tiện. Chúng tôi muốn rằng mục này là tinh thần và thông

Binh Lâm, Bình Giả. — Hút thuốc lá hại như thế nào ? Tại sao nhiều người hiểu biết còn hút và hút cả hàng xóm ?

— Trong thuốc lá có chất dựa nicotine là một chất độc, có thể làm rực đầu, bộ thần kinh, phổi, bộ tiêu hóa, v. Người ta biết vậy, nhưng vẫn hút, bỏ thuốc lá không phải là dễ, nếu nghiên. Tuy vậy dùng có điều độ cũ không hại gì lắm.

Binh Lâm, Bình Giả. — Thường có người dồn tem mới lấy tem cũ, háng mua tem (timbre poste). Tem cũ dùng để làm gì?

— Dùng để gom góp thành một collection, rất ích lợi, vì tem đẹp, lại còn biết những tài liệu về địa dư, lịch sử, mỹ thuật, v.v. Bởi nhiều người thích chơi tem, nên các tem cũ rất giá trị, tùy hiếm có hay không. Một chiếc tem giá 2 pences (đô 2 xu) cũ có một thuốc dia Anh, trong tập tem của vua Georges VI, bây giờ trị giá tới hàng triệu quan. Số người chơi tem rất đông trên thế giới, lập thành hội, và có riển cả mấy tờ báo.

Lê Quán, Hanoi. — Những khi nào dùng dán thiếp ?

— Khi đến thăm ai, dâng đưa và trước, hay để lại khi người mình đã thăm đi vắng. Trong những dịp tết, để gửi lời chúc mừng ; để gửi kèm theo quà biếu. Nhưng lúc chia buồn, lúc viết cáo Ơn, nhận lời dự tiệc, v.v., những trườn hợp đứng đắn và lịch sự thì không nên dùng. (N.N. mục Trồng tim đã có nêu tường tận.)

Lê Quán, Hanoi. — Bé lam và Bé từ khai nhau thế nào ?

Sự khác nhau bây giờ trở nên rõ phiến phác. Nhưng theo nguyên tắc, da khái như thế này : phải Bé lam cho rằng việc cách mệnh vô sản có thể bằng làm trong phạm vi một nước đai, rồi lan ra sau đến các nước khác. Trái lại, phải Bé từ cho rằng cần phải có cuộc tổng cách mệnh khắp hoàn cầu, và luôn luôn (révolution permanente) thi mới mong thành tựa được. Phải trên theo Stalin, phải dưới theo Trotsky. (Xem bài « Các

## Nếu

# CHUYỆN

chú ý đến cách viết những  
và dù nghĩa; nhiều bạn lúc  
và đang lên báo, và dùng  
những từ ngữ của bản luận về những  
và là một cuốn tự vi.

Đóng phái chính trị của Hoàng Đạo &  
Nguyễn Văn Cao.

Đến Thủ Đức, Hanoi. — Tình bằng hữu rất  
tình thật giữa bạn trai và bạn gái có đem  
đến với người đồng phái của ta không?

Càng một tình thần như nhau, hai  
tình đó có lẽ khác nhau ở các trang  
và chi tiết. Tình bể bạn giữa trai  
và lứa dìu dắt, thân mật và uyên  
nhàn hơn. Nhưng một đằng có thể rất  
đằng đối ra tình yêu, còn một đằng  
còn lại rằng bao giờ cũng vẫn nguyên  
thế. Nhưng có chắc là một cùi lợt  
hỗn?

Đến Thủ Đức, Hanoi. — Muốn cho khỏi hiểu  
nhau, muốn cho tình bằng hữu giữa  
hai bạn gái được thành cao trong  
mỗi, hai thiếu niên nam nữ phải gìn  
cho nhau thế nào? Có nên có những  
cứu quái tự nhiên như khi ta đến với  
lứa đồng phái của ta không?

Ông hiểu nghĩa hai chữ « tự nhiên »  
nhé nào? Nếu là cách cùi chỏ thẳng thắn,  
hồng giáp điểm, thi dẫu đối với bạn  
tại cũng vậy mà bạn gái cũng vậy. Chứ  
nếu tự nhiên là suông sẩy. Trong bể bạn  
tình có những phép lịch sự cần phải  
gửi. Còn điều cần giữ gìn nhất, nêu  
muốn tình bằng hữu được lâu bền, là  
đó là cho nó biến ra tình yêu. Nhưng  
tình bạn lấy tình yêu cũng chưa phải  
là một sự thiệt thời.

Trong Ngày, Hanoi. — Tôn giáo lợi hại  
do người ta thế nào? Người ta ngày nay  
cần phải theo tôn giáo nào không?

— Người ta cần phải có một tôn giáo  
tín tưởng, và nhờ đó, có đủ sức mạnh  
tự làm việc, khỏi phải băn khoăn.  
Người Annam mình lại cần phải tin làm;  
tại bờ ngõ của thành niên ta hiện giờ  
mỗi hồn tại chúng ta không có tôn giáo  
mà ra. Nhưng không thể định trước tôn  
giáo nào phải theo được, đó là tùy ở  
tín ngưỡng của mình. Tôn giáo nào  
cũng tốt đẹp. Nên nhớ sự tin ở một lý  
tưởng, một hành động, cũng giúp cho  
chúng ta nhiều lắm.

(Xem tiếp trang 18)

## Một cái nháy mắt lâu bao nhiêu?

**T**HÌ đi thử lại cái so sánh nhiều lần,  
người ta đã nhận ra rằng mi mắt khi  
khép lại không mất quá 75 đến 91 phần  
ngân một giây. Sau đó mi mắt nhấp lại  
trong 16 phần trăm một giây và cũng mất  
ngắn ấy thời giờ để mở ra. Vậy chúng bình  
một cái nháy mắt là 8 phần trăm hay 1  
phần mươi một giây tùy theo ở cái nháy mà  
người ta gọi, nghĩa là chỉ khép mi lại hay  
và khép lại vừa mở ra.

(D. I.)

## Cái thói quen ngủ mũ chào ở đâu ra?

**N**GÀY xưa chỉ những người được tự do  
là có quyền đội mũ hay não. Trái  
lại, những thuộc hạ mất quyền tự do (esclaves) thi vẫn sẽ đầu trần. Lối chào mà  
chúng ta thực hành ngày nay, chỉ dùng  
trong những trường hợp đặc biệt. Bỗng  
trần ra trước một người nào là một biểu  
hiệu thán phục, nghĩa là kính trọng và  
cứng.

Ngày nay, ngủ mũ chỉ là một cử chỉ  
thường tỏ ra ta là người lễ phép.

(D. I.)

Người thắng cuộc đã được một bộ máy  
vô tuyến điện tri giá 5.500 quan. Người thứ  
hai được một cái xe đạp và thứ ba một  
chiếc đồng hồ.

Tay quan quân — mười ba tuổi — đã  
tuyên bố rằng trong luân hồi tuẫn lỗ cuối  
cùng, cậu đã tập hồn giữ mỗi ngày...

(Junior)

## Không khí lưu chuyện

**T**RONG khoảng tháng Janvier đến tháng  
Jullet, bắc-bán-cầu trái đất cho nam  
bản cầu trai bắc-bán-cầu số không khí đã  
vay. Người ta đã bằng vào phong-vũ-biển  
để tinh những con số ấy. Những trận bão,  
những thời kỳ khô hạn ít mưa, những  
tổng khí nóng và những thời kỳ lạnh rét  
còn là những ảnh hưởng không có nghĩa lý  
gì của sự luân chuyển không khí lớn lao ấy.

(Je sais tout)

## Nộp thuế ăn cắp

**T**RONG khi mà những đường lora nước  
Anh còn đầy rẫy những kẻ cướp,  
những quân cướp giật hay những trộm cắp,  
thì thói tục muôn ràng hành khách ai cũng



— Thưa thầy, thầy có mồm không  
hở thầy?

## THẾ NÀO LÀ CHỒNG,

## LÀ CHA TỐT ?

1 — Khi chưa có con, bạn có bằng lòng  
để cho vợ ti săn sóc đến bạn không?

2 — Khi giấc ngủ của bạn bị phá rối,  
bạn có thể tránh khỏi sự cát nhau không?

3 — Lập gia đình rồi, bạn không được  
tự do như trước và trong lúc bạn bắt  
buộc phải ở nhà, bạn có vai vả không?

4 — Bạn có biết rõ con không? Trong  
lúc chơi với con, bạn không được dành  
những trò chơi sở thích của bạn và khi  
phải chơi theo ý của trẻ con bạn có vui  
tông không?

5 — Ngoài những sự cần dùng cho  
nghề nghiệp, bạn có biết cách sống trong  
gia đình không? Bạn có biết bao nhiêu  
trò giải trí của bạn theo sự ích lợi và  
cần thiết để mỉ mang tinh thần và hình  
thức trẻ con không?

6 — Trong khi dạy con, bạn có dễ con  
tự do làm theo những việc phải mà  
mọi người đều làm, hay bạn bắt con làm  
theo ý riêng của bạn?

7 — Khi là mảng con, bạn có nhớ bạn  
là con vì lỗi của nó, chứ không phải vì  
bạn đang lúc khó tính hay khó ố?

◆  
Nếu bạn trả lời được bảy « có », bạn  
là một người cha và người chồng tốt.

◆  
Các bạn gái bồi ý trung nhân của  
mình bảy câu trên, nếu trả lời được  
bảy « có », bạn sẽ có một người chồng  
tốt và sẽ được sung sướng ở gia đình.

Nếu bảy câu trả lời đều ngàn ngừ,  
không chắc chắn, thì là một việc đáng  
ngờ, bạn cần đề ý xem xét kỹ.

Nếu bảy câu « không » cự ngẩn, thì  
thì... tùy bạn liệu đấy, vì theo lẽ  
thường ở đời, việc vợ chồng ai cũng  
nói vào, chứ không ai nói ra.

Phỏng theo Paris Soir  
Tùng-Hoa

## CABINET D'ARCHITECTE

## NGUYỄN - CAO - LUYỄN

## HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et

Borgnis Desbordes — Hanoi

TÉL. 878

(Marlaane)

# LU'OM LẶT

## Cách làm những miếng thạch lanh (lu'en cát tóc nón cũng có dùng) để soa mặt sau khi cạo cho đỡ rát và sát trùng.

**L**ẤY một căp phèn chua, lái nhỏ, bỏ vào  
chảo với 10 gr. nước hamamelis (một  
vị thuốc có bán ở các hiệu bào chế). Đun  
nhẹ nhàng cho sôi lên để phèn chảy ra hòa  
với nước thuốc.

Trong khi ấy đã hòa sẵn nữa gramme  
bắc hà vào chèng 5 centigrammes cùa 95  
phân ; đồ bắc hà ấy vào phèn chua đã đun  
lòng, quấy đều rồi đồ vào những khuôn  
tháo ra được, to nhỏ tùy ý mình ; để cho  
người hàn trước khi tháo khuôn.

đài mang theo độ mười hai đồng guinée  
(chừng 100 quan) để biếu nộp cho những  
người chận đường mình. Người ta gọi  
những ông tướng đại lộ ấy là « bảo bối  
trên đường ». Người ta sợ chúng lầm và có  
tin đồn rằng một nhà quý phái đã bị chấn  
đường mà trong túi chỉ có sáu guinée thôi  
nên bị tên đầu đảng dọa nếu lén sau bắt  
gặp mà không có đủ số tiền « lộ phi » trong  
người thì sẽ đánh trả roi.

Tại kè cướp đã đặc thẳng : người Anh  
vốn trọng lời hứa và pháp luật mặc dầu  
những lời hứa và pháp luật ấy thế nào. Vì  
thế, vào khoảng năm 1880, người ta đã  
gián giã yết thị lên công những nhà giàu  
cầm ngất ra ngoài thành phố khi túi không  
có mươi đồng guinée và một chiếc đồng  
bồ, sai lệnh sẽ bị tử hình. Không có một  
người thành Londres nào là không tuân  
theo sắc lệnh ấy. Những nhà triệu phú  
không bao giờ ra phố phi kim sương mù và  
đi qua những đường vắng mà túi không săn  
tiền, đồng hồ, chìa khóa két và đồ trang  
sức. Mặc dù, nếu họ không gặp quan gian  
phi. Họ cần có cái tình thần thể thao đã..

(Marianne)

## Kết tinh nết

## bằng tiếng cười

**M**ỘT nhà tâm lý học Mỹ vừa mới phát  
minh ra một điều rất đáng chú ý.  
Theo ông, người ta có thể biết tinh nết  
một người bằng tiếng cười. Vì thế nếu ta  
cười « Ha ! Ha ! » — một tiếng a dài và  
dễ dãi — ta có tinh nết một người điên dại  
và thường thường có lồng lót. « A » ngắn  
và chưa là biểu hiệu một người không tốt ;  
tiếng cười ôi trong cõi họng là người vô  
tâm. Người úy my cười « Hi ! Hi ! », người  
có tinh chàm chợp cười « He ! He ! ». Cười  
« E ! E ! » là giả vờ dừa ngọt, còn cười « Ho !  
Ho ! » là người có sự thỏa mãn thầm kín.  
Tiếng cười to « Ho ! Ho ! » là tiếng người  
« tốt sống », thích rượu ngọt và hát hay.

(Marlaane)

# Tuva « PHÂN THÔNG VÀNG »

của Xuân-Diệu

**N**HỮNG TRUYỆN này không có chỉ là truyện cổ. Người ta không hiểu nhau, thường chỉ vì không nói cho nhau biết trước dung ý của mình : người mua trái đất thì giờ tìm kiếm trong một chỗ chỉ bán hoa, và một kẻ thích những cái rộn rịp dễ dàng cưa chiến bông lại lảng vê vào xem diễn kịch.

Xin dừng lùm trong « Phân thông vàng » những truyện có đầu đuôi, có công việc, có sáng hôm trước và chiều hôm sau. Ở đây chỉ có một ít đời và rất nhiều lâm hồn, hợp lại thành bao nhiêu nghị ngợi bằng khen, không có để giải trí người ta, mà trái lại, để xui trí người thêm bận vần vo, lưỡng vướng.

Nếu có những tác giả lồ cho ta thấy những nhân vật rõ ràng, hoạt động, thì cũng có những người chỉ đưa ta vào lẩn trong một thế mờ sương... Họ không có truyện gì rõ rệt mà chỉ cho ta nghe, nhưng họ cũng rất nhiều chuyện. Sắc màu của ngày tháng, bóng dáng của cuộc đời, những ý nghĩ làm ta nghênh đầu, những tình愫 mèn mông, những cái ngẩn ngơ và những niềm thương zót, họ đều đem ra làm đầu để kể chuyện. Mà đó nào phải chỉ là thơ trả hình và văn xuôi ! Không, trong những bài văn ấy vẫn có những việc xảy ra ; những bài ấy không phải là thơ văn, không phải bút ký, cũng không hẳn là truyện ngắn : ấy là tất cả các lối ấy hợp nhau lại.

Vì cảnh ngoài cảm xúc tôi, người viết văn đem chép lại sự đã xảy ra, nhưng viết xong, họ thấy rằng họ chỉ chép những vang động của lòng mình. Mái câu chuyện vẫn còn đó để làm vì, làm có ; câu chuyện cũng

như một cái giá để mắc áo, một cái giàn cho hoa leo.

Cốt nhất không ở nơi cái giá hay cái giàn, điều hệ trọng là ở nơi gầm vóc hay lụa lâ, ở nơi chùm thiên lý và mảng con ong : ở nơi những tình tứ, những lâm hồn, ở nơi phân hồn của nhân vật. Kẽo gì cái truyện ! Chàng này, nàng kia hay ông nọ có hệ trọng đâu ! Miễn là có những ý tưởng chảy thành tràng giang, những tình cảm, tỏa ra một bông chiều ôm ấp, một trái tim dương đập theo nhịp đời.. Chuyện ư ? Một ít chuyện ở ngoài cũng đủ gọi là chuyện trong cõi sống bên trong. Tâm hồn người có bao giờ đến mua một đôi thứ không bao giờ đến mua một đôi thứ hai nữa.

Viết hẳn ra bút ký hay là thơ lản ván, như thế có lẽ rõ ràng rõ đèn hơn. Nhưng cuộc đời đem đến những bài thơ có chuyện, và những câu chuyện có thơ, thì tất nhiên chúng ta cũng được ở lung chungan trên hai biển giới.

Lối tiền thuyết ý tưởng (roman à idées) vẫn là một lối văn phong phú khác với lối luận đề tiền thuyết (roman à thèse). Lối này để sinh ra miễn cưỡng, cố chấp, vì quyet uốn câu chuyện theo một chủ nghĩa ; lối kia không tranh luận một vấn đề gì cả, vẫn nói những ý nghĩ, những tư tưởng, nhưng không ràng buộc cho thành một luận đề. Ở lối truyện ý tưởng, câu chuyện là một cái có (un prétexte) để suy nghĩ ; ở lối truyện luận đề, câu chuyện là một phương kế (an moyen) để chiến thắng. Truyện ý tưởng không phải là khô khan như truyện triết lý : truyện ý - tưởng thường gồm các lối : truyện tâm lý, truyện tượng trưng, truyện hi-lông, truyện « kiều cách » (conte fantastique) vừa làm day dứt, vừa mỉm cười.

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur  
du Journal NGAY NAY  
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi  
Bằng đề tên người, nhất là tên  
những người trong tòa soạn và tri  
sự như thường đã xảy ra.

Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences

A partir du 15 Juin 1939 Mensualités

Préparation au B.E. et au D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3.00

Cours de Français pour les adultes 2.50

Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2.50

Pour tous renseignements, écrire à

l'Ecole TRITON — Hanoi

Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Thuốc đánh răng  
« ANH BẠC »Cần nhiều hàng bán  
tại khắp Đông-pháp

*L'Eclat d'argent blanchit les dents*



— Đôi gày này trông đẹp nhưng chắc không được bền.

— Thưa ngài bền lắm ạ, khách nào đã đến đây mua một đôi thi không bao giờ đến mua một đôi thứ hai nữa.

## CUỐN SỔ VĂN

(Tiếp theo trang 11)

Cô cầm vần tẩm tức. Một hôm, trước mặt cô cầm bạn, cô vẩy một ngón tay, gọi ông phán :

— Hé ! dactylo ! (Này ! anh đánh máy !)

Ông phán câu lầm. Ông nghĩ một lát, để cho cô cầm lại gọi xách me một lần nữa, rồi ông trả lời :

— Tôi tôi không phải là « dactylo » cũng như tên cô không phải là demoiselle. Tôi có bảy người con rồi. Vậy ít nhất cô phải gọi tôi là monsieur. Tôi trưởng cô thông minh hơn thế kia. Vậy thì : cô phải gọi tôi ít nhất là monsieur, cô hiểu chưa ?

Cô cầm nhất định không : « oui, monsieur » và từ đấy, cả hai người không ai gọi ai nữa...

### Bắt tay eu li xe

Trong một công sở to có một ông rung úy Pháp, một người quảng đại quá sức đến nỗi gần được coi như là người « diệu ».

Thứ kỷ của ông trượt ăn lên, mỗi tháng thiệt 5d.00. Ông liền bỏ tiền túi cho riêng 60d.00, số tiền ăn lên cả năm.

Bít xe tay mỗi cuộc, ít nhất là một đồng bạc. Ăn mặc mỗi người một hào, dù đồng bao nhiêu cũng vậy.

Một hôm, ông thích đi bộ. Ông từ

chối người xe hàng vẫn đến ông thường ngày.

Từ chối bằng cách này :

— Ông ngả mũ chào người xe, xin lỗi.

Rồi bắt tay hắn, một bàn tay khớp nháp bàn thio.

Trong khi, ở một buồng giấy khác, lại có một ông chef kỹ lưỡng vô cùng. Bắt tay ai xong, ông đi rửa tay bằng xà phòng ngay.

Tùy phái đưa ba-toong vào cho ông, ông ngăn ngại không dám cầm. Đến tùy phái đi khỏi rồi, ông đi rửa luôn đầu ba-toong bằng xà phòng.

### Thực Chiêm

### CẨU Ô

Tim việc làm

— 20 tuổi, đỗ Diplôme kỳ thi vừa rồi. Muốn tìm một chỗ dạy học ở Hanoi, có đủ sống để học thêm.

Hỏi M. Thịnh tòa báo.

Cần người làm

— Cần 1 người có bằng thành chung để dạy học trong kỳ nghỉ hè, lương trả hậu.

Hỏi : M. Trần-thể-Quy, 73 Rue du Commerce, Camphaport.

— Cần 1 người có bằng thành chung hoặc tú tài để quản đốc 1 trường tư. Lương rất hậu.

Hỏi : M. Kiều-văn-Đậu, 67/Rue Đồng tác, Sontay.

### AI MUỐN ???

Fô-sy-huân-kí  
của Cố trù Ae-  
huật, xin gửi  
mandat hoặc  
item Op. 59.  
Xa thêm Op. 15  
cước phí

Hãy đọc  
AO - THUẬT  
TẬP - CHI

Bán nguyệt san  
khoa cứu và

khoa áo-thuật. Một năm 2p.40. Số tháng  
ip. Thơ, mandat gửi cho

NGUYỄN THÀNH LONG  
chủ nhiệm áo-thuật tạp-chí  
146, Rue des Marins, Cholon (Cochinchine)



## CÁC QUAN ĐƯỢC TĂNG LƯƠNG

Các ngài quan bê với quan to.  
Cứ tướng lương xù, bông lộc no.  
Ai có ngờ đâu quan cũng tưng  
Như nhiều công chức số 1g quanh co.

Các ngài nhân nhô, phát đơn kêu :  
Lương chẳng vừa ăn, chẳng đủ tiêu.  
Bóp bụng không sao cuog cấp nổi  
Quan bá, cậu ám với cõi chiêu !

Tiền đâu mà chạy, chừa xe hơi ?  
Mà trữ sám hành với rượu mùi,  
Bèn thất ông to và cù lợn  
Khi ngài qua bộ tài dinh chơi ?

Tiền đâu bà lớn sắm tư trang,  
Hoa, nhẫn kim cương, với hạt vàng.  
Gấm, vóc, lụa, là, đồ phục sức  
Làm tôn minh ngọc của bà quan ?

Tiền đâu tận ruộng lại mua nhà,  
Làm cửa tây riêng dường tuổi già,  
Và dè ngay sau con cái hưởng  
Gia tài kếch xù, khỏi lo xa ?

Cành tùng nhà quan ngã đáng thương,  
Cho nè nhà nước đã tăng lương.  
Các quan hỉ hả mừng rơn nhé !  
Sung sướng ! tha hồ sống đế vương !

Quan được tăng lương, dân cũng tăng...  
Tăng薪水, tăng thuế, dân nhăn rãnh !  
Còn mạnh khỏe rách, càng thêm rách,  
Đời sống làm than ai thấu chàng ?

Quan đã lương cao, bông hậu rồi,  
Hãy thương dân với, các ngài ôi !  
Từ nay của dùt đừng moi nữa,  
Dân chỉ xin ngài có thể thôi !

TÚ MÔ

### Thấp lên !

T. T. T. Bảng số 264, trong truyện « Kít nát tất » :

Vẽ sầu khát ngâm ran iêng ở những  
cây sầu ngoại đường, nhưng rồi lại  
tất đi ngay

Vẽ sầu khát đi ngay ? Làm như vẽ  
sầu là ngôn đèn hoa kỵ không bằng !  
Mà chúng « khát » ngâm là cắt tết  
ngâm hay bắt đầu ngâm, (không  
phải ngâm thơ).

### Tàn nhẫn !

Cũng trong truyện ấy :

Nắng đã dâng chán giữa một người  
đàn ông nghiêm khắc, vô nghĩa lý và  
một đứa con thơ.

Nắng cứ dâng chán lên giữa một  
người đàn ông ! Chả sao. Nhưng  
dừng dâng chán lên giữa một đứa  
con thơ, tội nghiệp. Hay người đàn  
ông ở một đầu, đứa con thơ ở một  
đầu, nắng dâng chán ở quãng giữa ?  
Chứng thế. Nhưng thế nghĩa là gì ?

### Vẫn trong truyện ấy :

Chang đê rời mình xuống dưới  
giường.

Sao chàng đợi thế ? Nằm vào trong  
giường không nằm lại nằm « xuống  
dưới giường », xuống dưới gầm  
giường. Thế mà tác giả bảo chàng  
là một người chàng ac và khinh vợ  
lâm kia đây !

### Quá dễ dãi !

T. T. T. Bảng số 34, trong truyện « Báo hồng thư » :

Hương đã yêu một người nhưng  
người ấy vì nghèo không lấy được  
Hương. Sau Hương lấy Hách. Thế  
mà tác giả viết :

Hương tưởng cố quên được, và yêu  
Hách, bắt đầu lại một cuộc tình  
dayem đã vỡ lở.

Kè cung tiễn I yêu một người  
khác mà bảo bắt đầu lại một cuộc  
tình duyên đã vỡ lở được. Tiễn và  
dễ dãi, dễ dãi với mình.

### Phép quý thuật

T. B. T. Văn số 6655 trong bài « Sau nạn đắm phà ở Bắc Ninh » :

Chớp mắt người lái thuyền đã vỡ  
được hòn bà chục người.

Chớp mắt ? Văn biết nói bóng.  
Nhưng cũng khéo lắc mệt tí.

### Chứng « người điện » !

T. T. T. Năm số 36 trong truyện

# HAT san

« Nhà cho thuê » :

Một luồng điện lạnh chay khắp  
trong người chết.

Tác giả thử cho một luồng điện  
chay khắp trong người xem có lạnh  
không ? Họ chẳng có diện cui.  
Nghĩa là người điện.

### Hoa lợ

T. T. T. Năm số 34 trong bài « Võ  
đuyên » (mục văn chương) :

Một chiều kia, người lữ khách  
thấy chán máy tim lại một sắc khác  
thường, thì bao nhiêu hoa xưa ở  
trong lòng vừa rạng hết !

Vừa rực rỡ ? Rực vào đâu ?

### Nịnh không phải đường !

T. T. T. Năm số 34, trong truyện

« Sám hối » :

Trong giấc mộng tối thay nàng là  
một người liên dẹp, nũng vừa biết  
và quen lối, lối vội vàng chừa lại  
chiếc ngai, ngại là cõi lòng tôi...

Tiên thi ngồi gi ngai mà vội vàng  
chừa lại chiếc ngai cho mất công  
vô ích. Họ chẳng nàng có là một  
hoàng hậu !

### Chử nho ngọt ngắn

Cũng trong truyện ấy :

Tôi xin tạm dừng bước để chiếm  
nghiêm đến nàng.

Chiem nghiêm đến nàng sao  
được ?

HÀN ĐÃI SAN



— Chính mày ăn vụng kẹo  
ở đây ?

— Không à, con mèo đấy à, vì  
kẹo ấy ăn không ngon, con không  
thích !

## Bệnh ho chớ lấy làm thường

Ho lao, ho hòn, ho sản hậu, ho khan, ho mắt liêng, ra máu, ra giái, phổi đen, đờm có vi trùng, người gầy, chiều hơi sốt, nặng mặt  
hoặc chân tay, nắm mặt bên, il ăn kém ngủ, tinh thần mệt mỏi, chớp mắt lát ngay ắt thương tinh mệt, kịp ràng thuốc ho lao bồn hiệu  
mãy khỏi được, uống sau 10 phút đỡ ngay, 0p.40 1 ve, 12 ve 4p.00, trẻ con ho gà, ho lung cơn, hoặc sốt ho, dùng thuốc toàn quang cao,  
0p.40 khỏi hẳn, 12 ve 4p.00

Đau dạ dày, đau bụng, đau tức, đau bụng dưới, đau tức, đau hơi, đau mang sướt, đau có trùng cá sán, uống một gói 10 phän khỏi 5,  
0p.30 một gói 12 gói 3p.00.

## Cai thuốc phiện hay nhất Đông-dương

Thuốc này được quan chánh tòa thí nghiệm nhận thực ngày 17 Mars 1933, nghiên nồng độ đậm cũn bỏ rứt được, người khỏe dì làm như  
thường, bỏ súng không nghiên lại, có nồng hàng nặng nhẹ khác nhau, nhái 5p.00, nhái 3p.00, ba 2p.00, tư 1p.00, năm 0p.50, Sâm nhung trừ cao 2p.00  
một chai, bán tại PHARMACIE TAM TỈNH Trần-dắc-Sử, 73 phố chay hàng Da cù Hanoi, Văn-tần 37 Rue Paul Doumer Haiphong, Thái-lai  
Thach-hoa, Trần-huè Đông-hời, Trần-Cảnh Quảngngãi, Lê-nam-Hưng Phanbiết, Đào-Tiến Thachek. Nguyễn-ván-Đặng Pakse, Phan-thi-Lộc  
Vientiane Laos, Huỳnh-Tu Pnompeh. Cần mồi tinh một đại lý, huê hồng rất hậu, hỏi điều gì gửi timbre 0p.05, đại an dò lường.

một địa chỉ các bà, các  
cô nên nhớ



là nhà chuyên mòn lâm áo tẩm  
đá lâu năm, có nhiều kiều áo  
mới chế rất đẹp, làm bằng  
laine bền mản.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân  
thể.

GIÁ HÀ

Ai muốn?

ĐẠI LÝ BÁN

## Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng Bình)

Là một thứ rượu mùi, vừa ngọt  
vừa bùi làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với  
Tổng phái hành

Maison Ngô Như  
49, Rue de la Gare — Vinh

## Docteur ĐĂNG VŨ HỶ

Andenne Interne de l'Hôpital

Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies  
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,  
Bệnh dàn bà,  
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ  
Chiều 3 giờ đến 7 giờ  
Chỉ nhặt mờ circa cả buổi sáng

Có ở và PHÒNG KHÁM BỆNH  
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi  
(đầu phố Hội-vă)  
Télé 242

XÃ CHÍNH ngồi ngày ra, mặt  
tai xanh :

— Bây giờ làm thế nào,  
hở hai bác?

Xã Bửng không để ý đến nỗi khổ  
của Chính, nói luôn :

— Mắt giờ chủ còn làm thế nào.  
Thế dằng ấy đã già trước bao nhiêu  
rồi?

— Bác bảo già ai?

— Trả khán Kiệu.

— Hai đồng.

— Hai đồng thì mắt đú hai đồng.  
Cũng may đấy, nếu già cả thì mắt  
hết.

Xã Chính không dám ra « từ »  
nữa, đi thẳng về nhà, vừa đi vừa  
phản nản :

— Rõ đại quá, tự nhiên mua cái  
lo vào người.

May cho xã Chính, cả ngày hôm ấy  
các ông chén vào rồi mải cãi nhau  
về ngôi thứ, về ruộng nương, về bọn  
xã mới, quên bằng việc trộm đất.

Tuy vậy, bác vẫn không dám bén  
mảng ra « từ » sợ quan viên trông  
thấy mắt mà nhớ đến chặng.

Suốt ngày hôm trước, suốt ngày  
hôm sau, bác thò thẩn trong xó nhà,  
hết nằm thở dài lại ngồi dậy hút  
thuốc vặt.

Chiều, vợ đi chợ Sóc về, thấy  
chồng không vui bèn hỏi :

— Minh làm sao thế? Người ta  
dến đông chặt cả « từ » kia mà! sao  
minh không rụt ruột?

— Họ ra xem đấy, chứ đã có trông  
bắt ruộng đâu, Mà có bắt thì đâu đã  
dến lượt mình.

Bác không dám nói đến việc thuế  
ruộng, nói ra sợ vợ buồn, bác cũng  
không dám dâng đến việc trộm  
đất, sợ vợ lo.

Bác ngóng suốt hai hôm liền, chỉ  
nghe thấy một tiếng trống mà bác  
đoán là tiếng tiếng trống bắt ruộng  
của cụ tiên chỉ.

Theo lệ làng, cứ mỗi khóa, làng  
lại cắt một người xuống danh và  
ngôi thứ của từng nhân dân. Và  
mỗi khi một nhân dân bắt xong  
hai phần ruộng của mình bay phần  
ruộng của người mình thuê trước  
thì người kia diêm một tiếng trống.  
Chiếc dùi đũa nện xuống mặt trống  
rồi, bắt cứ ông nào quyền thế đến  
đâu cũng không thể bắt lại hay  
ra tranh cướp được.

Vì thế mà lâm khóa xảy ra nhiều  
việc lục cười : ông cầm trống đọc  
xong tên và chức người có ruộng,  
vừa dơ dùi chúc tên thì ba bốn  
người chạy sán lại giữ lấy tay. Rồi  
người này cãi : « Tôi thuê trước »  
người kia cãi : « Tôi thuê trước ». Cố  
khi việc kéo dài hàng bốn năm  
hôm, nếu ba bốn người cãi nhau  
cùng là tay súng số. Việc ấy hiếm  
lắm, vì thế nào rồi cũng có một dàn  
anh như Lý Cúc chẳng hạn tranh  
được. Có nhiên là anh có ruộng cho  
thuê chẳng ấy biệt tăm, mất tích.

Không nghe thấy tiếng trống kế

tiếp, bác xé đoán chắc làng còn疥  
tin tức ông lý Cúc ở huyện về.

Sáng hôm sau, bác nóng ruột quá,  
không thể ngồi yên ở nhà mãi được,  
hiển dàn bạo ra « từ » lát lút vào  
đám đông.

Thì ra bác đoán lầm. Lý Cúc, vì  
nhiều dàn anh trong họ đến tận nhà  
can ngăn, đã thuận nhường cho ông  
lãnh ăn trên, và lúc này đương ngồi  
cạnh cái trống đẽ chốc nữa xuống  
danh. Trước mặt ông, một chiếc án  
thư trên đẽ hai quyền sô : sô định  
và sô dien.

Chức ấy không phải nhỏ. Làng  
thấy ông « nhún nhường » thì  
thưởng cho ông dây thôi. Chứ thực  
ra, phải ông to tát hơn, đứng đầu  
hàng lý lịch.

Xã Chính vui mừng như mồ côi.  
Ông cựu của bác mà ngồi cầm trống  
thì bác vững tâm. Có lẽ ông sẽ che  
chở nếu có người ra tranh cướp.

Tò mò muốn biết tại sao chưa bắt  
ruộng, bác hỏi nhỏ người đứng  
canh. Người ấy trả lời : « Vì bọn xã  
mới nhất định không chịu nhận bãi,  
lấy cớ rằng : họ cũng đóng góp sưu  
thuế như mọi người nên họ không  
chịu thiệt. Hai phần ruộng bãi chỉ  
để trồng cối được thôi. Các cụ đã  
giận xếp, hứa sẽ kè họ vào bọn vô

quý chức ». Một người trong họ  
thông thạo về ruộng nương, chạy  
lại chọn trong sô dien. Lý Cúc bò  
tiếp : « Nhạc phi nhất đắc » — Nhạc  
phi là tên thừa đất ở cạnh đầm.  
Ruộng ở đây tốt có tiếng, không  
bao giờ lụt hay cạn. Đoạn ông  
khuyên lên dồn đánh dấu rồi ném  
một tiếng trống thật mạnh.

Hết ông phủ, đến ông lãnh, ông  
huyện tại chức, các ông huyện tri sỉ,  
ông đốc, ông tham, cứ thế mãi đến  
ông hàn Năm thì vừa xâm xăm tối.

Đến tên ấy, xã Chính giật  
minh, dạ mội tiếng thật to. Bác dồn  
hết người này người nọ, len lóc từ  
đám đông ra. Bác luống cuồng,  
quên mất cả khu đất mà bác định  
chọn từ trước.

Lý Cúc túm tím cười, cầm dùi  
trống chỉ vào sô dien, nói sê :  
« đường Vọng ».

Phải, đường Vọng, thế mà bác  
quên lú đi mất.

Bác sung sướng, hồn hở về nhà.  
Vợ săn đón, hỏi :

— Thế nào, mình bắt được bao  
nhiêu rồi?

— Mới bắt được hai phần ruộng  
của cụ hàn Năm. Tôi bắt ở đường  
Vọng. May quá mình à, chỉ còn vừa  
bốn sào. Chậm tí nữa mình phải



sản để được đóng một đồng và dành  
nhé thuế ruộng bãi. Nghe đâu họ đã  
thỏa thuận, chỉ còn đợi cụ huyện  
thay mặt cụ tiên chỉ ra nữa là bắt  
đầu nồi trống phát ruộng.

Bỗng hai anh đương thứ chạy lại  
báo trước. Mọi người giãn ra. Một  
ông đầu bắc phor, cụ huyện đến. Một  
lá, lý Cúc cát tiếng đọc, bác Chính  
nghe vang như tiếng chuông :

« Thị độc học sĩ, Tri phủ, Hoàng

chọn chỗ khác.

— Ô, thích nhỉ! Mít a! thầy bắt  
được ruộng đường Vọng.

Mít đi hàng về, đương ngồi đun  
bếp, chạy vội lên, quên cả dập tắt  
lửa :

— Thầy bắt được gì cơ, ba?

— Thầy bắt được ruộng đường  
Vọng.

Mít túm tím cười, vừa nói vừa  
trò xuống bếp :

— Con tướng thầy bắt được bạc.



# con trâu

TRUYỀN DÀI của TRẦN-TIỀU

(Tiếp theo và hết)

## HẾT NG

Việc cắp điền đang lè dộ bốn  
núm hòn mà kéo dài tới cửa hàng.  
Cái vì những đám tranh dành  
nhau về ngôi thứ, cái co nhau về  
mộng nương làm ngăn trở.

Xã Chinh mất đứt hai sào của  
khán Kiệu, mất đứt, không còn cãi  
vào đâu, dù rằng bác đã có ông  
em nhà bác che chở. Người thuê  
nhà là xã Vinh. Hắn khôn  
ngon, đem theo tờ chứng nhận của  
khán Kiệu ra trình làng. Còn bài sào  
của Lý Hảo, con ông chánh Hàng,  
thì bị ngay vào tay ông am Chuyên,  
một người tai mắt và có quyền thế  
trong làng. Bác ngắc cõi không còn  
kêu được một tiếng. Ông am đã  
được ruộng còn nói dối bác : « Nếu  
biết anh đã thuê của hắn rồi, thì tôi  
thuê làm thêm vào. Tôi thiết quai  
gi hai sào ruộng nhép Hán van lạy,  
khôn khoán mãi tôi mới thuê giúp  
cho hắn. Tâm đồng đây. Tôi già cả  
trước rồi. Ach muốn cấy tai tôi  
nhường lại cho. »

Xã Chinh gãi tai đáp lại :

— « Bầm, cụ đã thuê thì con đâu  
dám, » và bác ngã bụng : « Tâm  
đồng thì bù ai dám động đến?... »

— Thế anh đã già trước hẳn bao  
nhiều rồi?

— Bầm... bầm hai đồng ruồi ạ.  
Bác mừng thầm tưởng ông ấm  
thương hại mà bồi cho một nửa.

— Thế thi bần tệ thật. Đè rời tôi  
bảo bần hoàn lại cho.

— Vâng lạy cụ, trăm sự nhờ cụ.  
cụ thương đến nhà chúng cháu  
tặng bần.

Nhưng nếu bác nhả rõ bụng ống  
âm, nếu bác bết chung qui chỉ là  
lời hua hão thì bác sẽ chán ngắt.

Thế là tất cả một mầu hối, bác  
còn mang về được lâm sango. Bác tự  
au ủi, cho nhau mình thuê đất một  
lì vậy. Và bác vẫn ụ tin một cách  
chắc chắn rằng : nhờ có ngôi mộ  
kết phát, nhà bác sẽ ngày một  
thịnh vượng. Rồi, không bao lâu  
bác sẽ có tiền dư thừa để. Bác sẽ  
dùng cơ nghiệp, tậu vươn, tậu ruộng,  
tậu trâu...

Bác vừa đi vừa nghĩ. Chợt bác  
thấy một con trâu của can Thận nằm  
ung dung như nhai giỗ ở trước  
cửa nhà hắn.

Con trâu ấy là một con trâu cái,  
Đã bao lần bác bằng mờ ước một  
con trâu cái. Bác chăm chú nhìn từ  
cái mũi đèn rớt cho chí những cái  
khoay ở đầu, cái ngắn trắng ở cổ.

Con trâu nằm gấp hai chân trước.

Một cháo sau hơi ruồi đè lộ bộ và  
bóng, phun phổi lồng lò trắng. Nó  
không buông đẽ ý đến bác, tư lự  
như một nhà triết học. Cặp mắt lờ  
đò nhìn đâu đâu. Hầm dưới ướt rỉ  
với hàng rặng liều sát thở kẽm, đưa  
dày một cách uể oải. Hai tai phe  
phầy và cái đuôi thông thả dập lên  
sườn đuôi muỗi. Bác mê man nghĩ  
thầm :

— Rồi ta cũng lặn một con như  
con này.

Từ hôm ấy, không mấy chèo là  
bác không dừng chân dừng ngâm  
con trâu của can Thận, sau những  
buổi làm lụng vất vả. Bác mèo như  
mè gái. Chiều nào không được gặp  
nó, bác nhớ, ngờ ngàn như người  
thiếu thôn sự gì. Một con trâu cái !  
ngoài vợ con ra, nó sẽ là người bạn  
tốt của bác, bao giờ cũng sẽ thân  
theo lệnh bác, cùng bác phơi mình  
dưới mưa râm, nắng gắt để làm giỗ  
cho bác, để vợ con bác được mát  
mày mặt mặt.

Hiện giờ nó là cái đích để bác  
theo đuổi. Suốt vụ chiêm, bác không  
bỏ một buổi nào. Sáng sớm tinh  
sương, bác đã vác cây rake cuốc ra  
đồng làm việc với con trâu mà bác  
thuê được của bà can Bột. Nói thuê  
thì không đúng. Bà can Bột thấy  
hát hót cả, không còn tí gì, đem  
lòng thương hại. Một hôm bà gọi  
bác sang nói chuyện : « Ngày bác  
Chinh à. Tôi thấy vợ chồng bác với  
lũ con mà ái ngại. Khốn nạn : ruộng  
nương bán sạch rồi... Tôi cũng chẳng  
có gì giúp bác. Có đồng nào, thằng  
con rể nó vơ vét cả... Bây giờ tôi  
này : tôi có mười mầu cho thuê đi  
làm cồn hai. Tôi muốn cây để lấy  
thóc ăn. Bác hãy bừa cho tôi hai  
mầu ấy rồi tôi cho mượn con trâu  
hết vụ chiêm. »

Xã Chinh cảm động, trả nước mắt.  
Bác không biết tìm câu gì để cảm  
tạ lòng từ tể của bà can, chỉ lấy đi  
lại lại : « Cụ thương chúng cháu  
quá ».

Mị thương cha đã nắm nắm  
cơm từ lối hòm trước để cạnh đia  
vùng rang.

Vợ thấy chồng lao lực quá,  
thường khuyên can :

— Nay minh, minh sốc xác vừa  
vừa chử, nhõ ốm thì khô.

Bác túm tóm cười trả lời vắn tắt :

— Minh chỉ nói đại.

Bác xác xác quá thật. Suốt từ sáng  
sớm cho đến tối mịt, không lúc nào  
người ta thấy bác rời khỏi con trâu  
tới cái cây.

Trưa, trời nắng chang chang, cánh  
đồng như hun như đốt, mặt nước  
ruộng loang loáng hắt những tia lửa  
chói lóa mắt. Hơi nước hôi hôi  
xông lên, bao bọc lấy người. Mồ  
hôi từ trên chảy ròng ròng hai bên  
má, rõ từng giọt xuống như giọt  
tranh. Khắp mình mẩy đỏ tía và  
bóng như pho tượng đồng lấp lánh.  
Con trâu thở phì phèo những bước nặng nhẹ, cặp sừng  
dập bết bên nọ bên kia. Bỗng đây  
minh phơi dưới lửa hè, bong ra  
từng mảng. Cả người lăn vặt mệt  
nhão. Mặc những bộn thư khác  
nằm sóng soài dưới gốc đa, dưới  
khóm tre ngã mệt, bác và con trâu  
cứ cầm đầu cầm cổ, mải miết làm.

Có lần chiều về mặt lử, thở bồ bồ  
tai, mờ cả mắt, nhạt cả miệng, bỏ  
cả ăn, bác nằm vật xoóng phản ngũ  
thiếp đi cho đến sáng. Vợ và con gái  
chỉ còn cách thở dài, vì đã nhiều  
phen tìm lời can ngăn mà bác nhất  
định không nghe. Bác đã nhất quyết  
đi cho tới đích ; con trâu của can  
Thận còn nằm sói dày kia để nhảy  
nhảy dìu dắt bác.

Một hôm, đương trưa, trời oi ả,  
khác thường. Không một mảy gió,  
cây cối im phẳng phắc. Cảnh đồng  
vắng tanh. Cả dến chim chóc đều ẩn  
up dưới vòm cây, yên lặng.

Bỗng tối sầm lại. Từ phương đông,  
mây đen kịt, nặng trĩu, đâm các bình  
kỳ quái, đem lên rất màu và che  
khuất mặt trời.

Một luồng gió lạnh bắt đầu thổi.  
Rồi nón theo những luồng gió khác.  
Xã Chinh ngừng cây, lấy khăn nón  
buộc trên đầu lau mặt và khắp mình  
mẩy. Bác khoan khoái thở ra hai  
tiếng : « phúc đức ! » Con trâu được  
nhịn ngay, cũng thở phì một tiếng  
dai như đê dập lại tiếng thở của  
chủ nó.

Gió mỗi lúc một mạnh. Những  
ngọn tre ngã nghiêng, những lá khò  
bay tán loạn.

Phút chốc, mây đen kéo đầy trời.  
Chớp sáng loáng. Sấm sét vang  
động.

(xem tiếp trang 21)

TRẦN TIỀU

Đi ra bờ biển  
trước là di đường lầy  
Sau là phô  
Sắc khoe đẹp đẽ  
tâm thần

Nếu các bà mặc một cái áo  
tâm linh sâu đậm Không  
để lỗi, may khoe Kho  
thi không những làm gián  
về đẹp mà lại còn hai  
đêm hicc khoe là khác

Các bà muốn co  
Một cái áo tâm hoàn toàn  
Viva đẹp lại via béo  
Xin đòi cho được.  
Áo có dấu hiệu

**CéCé**  
Của chính hãng  
**Cụ Chưng**  
để ra

Docteur  
**Cao xuân Cẩm**  
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :  
• NHÀ HOA LIỀU và HỘI TRƯỜNG  
Khám bệnh tại :

153, Henry d'Orléans — Namol  
(Phố cửa Bông, cạnh Hồ Mỹ Thủy)

Sách « Mọi chuyện cuối năm » của  
bác sĩ làm có báo tại hiệu Nam  
Ký, phố Bờ Hồ, 17 Francis Garnier,  
Hanoi. Giá 80 350 đồng quyển

## N.N. nói chuyện



Của T.B.C. Bình

### Hiệu lầm

Lý Toét lên tinh, đêm đi xem tướng về.

Một anh xe mon men lại tóm:

Bàm cự, có « bộ ghê » tôi lầm ở Saigon ra, em có đúng không?

Thôi ! của bán giấu bán giếm lúc nửa đêm thế này, hẳn lại đã ăn cắp rồi, mua rẽ mà rủ tú dì !

Của N. V.H.B.

### Sách sẽ

CHỦ NHÀ — Sao mắng lại rửa bát vào chum nước để ăn.

CON Ồ — Thưa bà con rửa vào tay nhiều nước cho sạch bát a.

Của N. Giác

### Mẫu mè

Anh hăng trống có con gái kia bìa. Một nó đen như « cà-phê no», trắng nó trắng như sữa, nó mặc cái quần màu cháo lòng, cái áo màu súc-cù-là, khoác chiếc khăn màu mỡ già.

Góm ! con nhà ai mà mẫu mè lắm thế !

Con ông chủ khách sạn chúng mình thường tới đánh chén đỡ.

— Thảo nào.

### Lý di

Bàm quan lòa, tôi xin lý dị vợ tôi mà tôi cũng ưng thuận.

Bàm quan lòa, tôi xin lý dị chồng tôi mà chồng tôi cũng ưng thuận.

Sao hai anh chị hòa thuận với nhau như thế mà lại xin lý dị nhau ?

Của P.V.

### Mục đích để làm gì nào

Nghé nói đến kỳ « cá-lô » nay mai ở đây nhà nước sẽ cắt với người sang bên Pháp để dự lễ kỷ niệm thứ 150 cuộc cách mệnh Pháp. Vagy dő biết phải người đi như thế mục đích để làm gì nào ?

Để sang bên mìn quốc xem xét cho được tướng tận rồi khi về truyền đạt lại cho người mình cách làm cách mệnh như bên tay, chứ còn gì nữa ?

Không phải ! ở đây mới rực rỡ niềm tin cũng còn bị dân áp ngay nữa là làm cách mệnh.

Nén vây & dây công quỹ thừa tiền, không còn « két » bỏ, phải đem tiêu bớt đi, chứ chẳng còn lè gì nữa.

Của N. C. Chúc

### Ngạch quan nào

Tôi dỗ anh ở nước ta có « ngạch quan nào » không thuộc quyền nhà ta ở Huế đây ?

Đẹp xin chịu « đại huynh ».

— Ngạch... quan... « ban đêm », man... ăn cướp.

### Người nước nào

Tôi dỗ anh biết Ông Thiên-lôi người nước nào ?

— Biết người nước quái nào.

— Người nước ta chí còn người nước nào, vì người ta vẫn nói « sám trang Trinh », mà cũ trong Trinh, Nguyễn-bình-khiêm có phát người nước Nam không ?

Của Văn Đức

### Lý Toét cúng bồ

Lý Toét thấp húng lên bàn thờ

rồi khấn. Vợ không thắc cỗ bàn gi

bên hổ.

L.T., đáp — Ấy tôi đã gút bến bác Xã ba hào rồi dấu đè bên ống làm cỗ hộ một thê. Bên ống hôm nay cũng

có kỵ. Thế cho đỡ tốn. Tôi chỉ việc khấn bồ sang bên ấy mà ăn thôi.

### Lý Toét kề chuyện Hanoi

Lý Toét ra Hanoi thấy mọi nhà bán thuốc lậu có văn máy hát bài tang kinh, đứng xem về nhà kè cho vợ nghe :

— Nàng ba nó q. ở Hanot người ta tang kinh giải bệnh tình cho khách hàng cơ.

Vợ L.T. — Thế thằng nó thắc kinh ấy ra thế nào ?

L.T. — Nghé thì thấy có cả quan thế âm bồ tát, cả nam mô phật, nhưng linh thoảng lại thấy có cả những câu : « thuốc lậu số một giá ba hào, hay là thuốc giang mai số 7 giá 8 hào... »

### Lý Toét kiêng cơm

Lý Toét ốm, đi bắt mạch ông lang bão phải kiêng cơm. Về nhà L.T. bảo vợ :

— Tôi phải kiêng không được ăn cơm, ba nó liệu mà mua nhiều rượu với đồ nhắm vào cho tôi uống trả bùa đỡ.

Của Phạm định Trinh

### Sắp sửa

HẮC — Tác quá, từ ngày có xô-sô đến giờ tao chưa hề tráng số nào cả, máy a.

CƯƠNG — Thế à, vay mổi lần máy mua máy phiếu ?

HẮC — Nếu lao mua, tao còn nói với máy làm gì, tao mổi lần máy mua.

## Ao tắm bè

### Hiệu dệt

## PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ, HANOI — Tel. 974

biển dương trưng bày nhiều kiểu áo tắm mới lạ. Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lại lựa chọn kiểu áo để so sánh với các hàng khác.

(Tiếp theo trang 12)

Cô Mộng Dzung, Thái-binh. — Khi hai người đã yêu nhau, mà gia đình không cho ấy nhau, có nên rủ nhau thoát ly gia đình để rời khỏi nhau không ? Cha mẹ người con gái có quyền kiện người con gái không ?

— Không, nếu hai bên cùng đến tuỗi trưởng thành (21 tuổi) cả. Trong trường hợp này, không nên rủ nhau đi chốn. Hai người yêu nhau thành thực có lỗi gì mà phải trốn ? Họ có thể cứ công nhận nhau pháp luật can thiệp được, nếu hai bên cha mẹ không bằng lòng.

Ông B. T. — Xem câu trả lời trên đây.

Cô Mộng Dzung, Thái-binh. — Viết báo tố cáo các hành vi tội lầm và có hại của một người nào (nhất là người áy tại đường ống lầm kieu mâu chò bọn thanh niên) có là hòn nhất vì nói đến đời tư người áy không ?

— Dời tư của người nào là của riêng người áy, chúng ta không có quyền nói đến. Vì sao ? Nếu trong đời tư, người áy phạm lỗi gì thì đã có pháp luật xét xử, vì chỉ có pháp luật mới đủ quyền biêt một cách minh bạch, và như vậy kết án mới công bằng. Nếu ta biết rõ một việc xấu trong đời tư một người, và ta có chứng cứ chắc chắn, thì ta có thể tố cáo được. Còn không biết rõ, sự công bằng bắt buộc ta không được nói đến. Ví dụ một người con bị cha tù. Nếu cứ theo dư luận mà kết án người con thì thật vô lý, vì biết đâu trong trường hợp ấy, lỗi lại không phải ở người cha ?

Vũ Hùng, Thái-binh. — Tại làm sao con cái những người dân bù già lại phải chịu nặng cả thuế xưa dành theo số ruộng ?

— Ông không nói rõ số ruộng của chính người con cả, hay của người t. e. Ở trường hợp thứ nhất, sự chịu thuế là rõ ràng rồi ; ở trường hợp thứ hai, người ta tính cả số ruộng của mẹ, vì cũng coi như của cải của chính người con. Nên nhớ là cách đánh thuế biến thời tinh theo « tài sản ».

Nguyễn Giác. — Làm thế nào sống cho yên ổn, đừng thấy bẩn khoán ?

— Chỉ khi nào thấy mình không phải là người vô dụng thì tâm hồn người biết nghĩ mới được thanh thản. Muốn thế phải làm việc, tùy địa vị và tài sảc. Cái phương châm nên theo là : có ích cho mình, có ích cho người khác.

Nguyễn Giác. — Muốn vào học trường Mỹ thuật Hà-nội thì phải có những điều kiện gì ?

— Trường Mỹ thuật Hà-nội có nhiều ban : ban vẽ sơn, (section peinture) ban kiến trúc (section architecture) — và nhiều lớp mỹ nghệ thực hành (arts appliqués) như : vẽ thêu, đồ xà, son ta, v.v. Muốn vào học đều phải qua một

kỳ thi. Hỏi thử là ô bạn thư ký của nhà trường.

Ô. Hiệp Sơn, Bắc-ninh. — Những sách báo mà chính phủ đã có lệnh cấm, mà người ta còn giữ ở nhà. Các nhà đương chức biết, đến thu lấy, thì người áy bị sao ?

— Người áy bị tội đã giữ sách cấm. Vì thường thường nghị định của chính phủ cấm cả lưu hành và tăng trừng những sách mà chính phủ cho là có hại cho cuộc trị an.

Ô. Hiệp Sơn, Bắc-ninh. — Trong một lớp học (trường tư) người ta có nên để học trò con trai và con gái tuổi chừng 15, trở xuống, ngồi chung lợn với nhau không ?

— Nếu không có lớp học riêng cho con gái, thì có thể tạm ngồi như vậy được. Sự chung lợn trai gái trong một lớp học cũng không có hại gì, miễn là thầy giáo phải nghiêm nghị, và kỷ luật nhà trường phải rõ rệt.

Các nhà văn và nhà báo thường kêu gọi các bậc làm cha, anh nên để ý đến sự giáo dục của con, em mà ngắn chẳng không được đọc và xem các báo, sách của người lớn ; ở nước ta những sách, báo viết riêng để cho trẻ con xem hiếm lắm, gần như chưa có ! Vagy nên cho chúng đọc và xem gì ?

— Hiện giờ nhiều nhà xuất bản đã gửi đến những sách cho các trẻ em đọc: báo Học sinh, báo Hướng đạo, tập sách Hoa Xuân của báo Thủ-đầu Nay, và Sách Hồng của nhà xuất bản Đời Nay, v.v. các trẻ em sắp có sách để xem, khỏi phải xem những truyện kiếm hiệp rất có hại.

### HỘP THƯ

Ô Trần-x-Minh. — 1.) Theo biện tình y học, thì không có cách nào để thử một cách quả quyết rằng một cô gái còn trinh bay không. Chỉ ngay sau khi việc xảy ra, — như bị hiếp chặng hạn — người y sĩ có thể khám nghiệm thấy những dấu vết về hình thức, nhưng cũng không thể quả quyết được có sự đi lại, trừ ra trong một trường hợp nào đấy, hoặc có thấy tình khi của đàn ông trong bộ phân. Đó là một vấn đề rất phức tạp, mà người ta phải rất thận trọng.

2.) Những câu hỏi khác của Ông không thể trả lời được trong phạm vi mục này. 3.) Không thể chiều ý Ông được.

Cô Lê T. H. P. Hanoi. — Thưa cô, 1.) Gramme chính là người Pháp, — ấy là theo sách Pháp nói thế — chứ không phải người Bỉ như cô tưởng.

2.) Loi Garamont với Loi de Garamont thì cũng vậy. 3.) Vàng, 35000 tấn, nhà in xếp thiếp.

Nhưng dù sao cũng xin cảm ơn cô. Xuân-sa-contrà, Thái-binh. — Nhiều câu hỏi của Ông không thể trả lời trong phạm vi mục N. N nói truyện được.

Cô Phan thị Hương, Hanoi. — Sẽ trả lời cẩn trọng.

Ô. Vũ Khánh, Hanoi. — Nhiều người cũng ở vào tình cảnh khó khăn như Ông, nhưng cháu vẫn không thay đổi gì được. Ông cứ vững lòng và tin ở lòng tốt của mình. Đó là một câu khuyên nuô hối sáu, nhưng chính những câu sáu, & đây, lại đúng hơn hết. Nếu cần, Ông biến thư cho chúng tôi biết thêm.

Cô Nguyễn Bình, Hanoi. — Chỉ có cách là... cấm cang ! Nhưng nước da trắng ranh coi không đẹp chút nào. Nước da hồng hào khỏe mạnh là hơn cả. Nếu da khô hay mờ qua, đã có các thứ.

# NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

## Tin Hué

### Tết Đoan Ngọ

**N**GÀY mồng năm tháng năm, tức gọi là Lễ Đoan-Ngo, được dân Thành Kinh đặc biệt đón. Đức Tiêu Bé lắc mởi lên ngôi đã khuyên dân nên bỗn nay để ăn lễ Hung-Quốc Khánh-Niệm. Nhưng Lễ Hung-Quốc chỉ được xem chứ không được ăn, nên dân cư chú ý đến Lễ Đoan-Ngo hơn. Lễ này nguyên của Tàu, mục đích là để nhớ ngày ông Khuất-Nguyên trẫm minh & sông Mịch-La vì nǎo rưa sỏi qua Tân không được. Nhưng dân minh cần gì biết chuyện ấy. Thấy một lễ, có cúng có ăn là đưa nhau làm theo ngay. Vì thế mà Đoan Ngọ hay Đoan Dương mỗi người hiểu mỗi cách. Người thi nhân lễ ấy đi kiếm là «mồng năm», người thi cho là «tết giữa năm», có người lại chờ giờ ngọ để ra sân obin mặt trời. Sự hiểu biết thi khác nhau, nhưng công việc làm thì giống nhau lắm. Nghĩa là ở đâu cũng xôi chè và thịt vịt. Lễ Đoan Ngọ ở Huế tự nhiên hóa ra ngày lễ vịt.. Nghiêm cho kỹ thi người An-nam nghĩ sâu xa hơn người Tàu.

Lễ Đoan Ngọ người Tàu chỉ dan thuyền đê, với thầy ông Khuất-Nguyên. Cũng ngày lễ ấy, người An-nam thấy một con vật nhái lẩn tráu minh như ông Khuất-Nguyên nhưng không chết, nên tức minh làm thịt chay.

### Hai cái trù

Lễ Vịt chay không phải tin Vịt, cả chuyên cai trù ngọt sắp trước nhà ông Nguyễn Tiến Lãng. Nhưng cái trù ấy hôm nay đã được dựng lại rồi. Thành ra một cái cũ, một cái mới. Tiêu biểu cho linh thần cửa cũ cửa mới của ông Nguyễn Tiến Lãng. Cái trù mới dựng lên không giống với cái trù trước. Có phần xấu hổ nhiều, mặc dù cái trù trước cũng chẳng đẹp gi. Thật là buồn lòng lúc nghĩ đến việc xây trù lại do bộ Công Tác Mỹ Thuật của Nam Triều.

Một cái trù sắp, diêm không vui: Ông Nguyễn Tiến Lãng đi Tây.

Một cái trù dựng lên, tin lành: Nguyễn Quản đã sinh được một cậu con trai và đã đem ra ngoài Bắc.

Có người đã tự tiết ngõ Ông Nguyễn Tiến Lãng là một viên Thái Giám, hôm nay ông ta đã tự tiết dám, để cải chính tin ấy rồi.

### Thầy và trò

Hội Truyền bá Quốc Ngữ đã mở cửa đón học trò ở Hội Quảng Trị. Các nam nữ giáo viên đã hết lòng với học sinh. Mùa học sinh không chịu kém tuổi các giáo viên. Vì thế có lúc một cô giáo đã phải gọi:

— Thưa bác đọc lại chữ g cho cháu nghe.

Và lúc «bác» đọc xong thì cô giáo vui vẻ nói tiếp:

— Dạ thưa bác, lần sau cháu hỏi thi bác cứ ngồi trả lời cũng được. Bác chờ dừng đây mà nói.

Thật chưa có lớp học nào làm cho người ta vui vẻ và cảm động bằng.

### Bí mật!

Triều đình Huế được tin Tunisie quốc vương vừa tặng Đức Bảo-Đại một tấm thương đồng huỷ chương Nicham el Aaman. Thật là một tin mừng cho dân nước. Nhưng chẳng lẽ lại mừng suông và không biết nước ngoài ta tặng vua mình bao giờ! Chưa tìm cách để tra cứu, tôi dùng liều phép đổi chữ (Anagramme), để cho Nicham el Aaman dễ hiểu hơn.

Nicham el Aaman = Lại cha Anam.

Thì ra với giọng lờ lờ, quốc vương Tunisie tung hô: «Lạy Cha Mẹ Anam» để tỏ lòng hàng phục vua nước mình!

### Thịnh Không

## Tin Saigon

### Chế độ tuyển cử đại biểu Nam-kỳ tại Thượng hội nghị thuộc địa

#### đã được mở rộng

Nam-kỳ, ngoài cái Hội đồng quản hạt có quyền hơn Viện đại biểu ở Bắc và Trung-kỳ, còn có thêm quyền cử đại biểu qua Thượng hội nghị thuộc địa ở Paris nữa. Về vấn đề này, trong một số báo sau, chúng tôi sẽ có bài tường tặc hơn.

Ngay bây giờ chỉ xin đề các bạn bết tóm tắt rằng cứ theo chế độ tuyển cử Hội đồng này bời nào tới giờ thì cả Nam-kỳ chỉ được có 500 người đủ điều kiện làm cử tri thôi.

Mới đây, báo *Midi Colonial* ngày 18 Ma 1939 có đăng tin rằng ông Mendel đã quyết định nói rộng chế độ tuyển cử đại-biểu Nam-kỳ trong cái Hội nghị tối cao ấy ở Paris. Nhờ thế số cử tri sẽ tăng gấp từ 500 lên đến 4 nghìn. Tuy vậy, hiện thời vẫn chưa bết rõ những ai mới được gia nhập thêm vò số cử tri đó.

Dù sao, ta cũng thấy rõ ông Mendel có hảo ý muốn cải cách chế độ tuyển cử dân xít. Song liệu rằng ông chưa thấu rõ nguyên vọng tha thiết của đa số dân chúng nên sự sửa đổi mới ấy cũng chưa đáng kể man hoàn toàn.

T. V. LAI

# CON TRÂU

(Tiếp theo trang 17)

bác lội trong bùn mỗi lúc một chồn thêm. Tay bác rời rã, cầm cán cay không chắc. Hơi nước bùn nồng nặc xông lên mặt mũi bác.

Bác nhớ lại lời khuyên của vợ:  
— Minh sốc xác vừa vừa chử, nhớ ốm...

— Ủ, mà nhớ ốm... — bác túm tim cười — Ốm thế quái nào được. Đừng có mệt thi phải nghỉ, nhưng mà ta hãy cay hết luống này đã rồi nghỉ một thi.

Bác vừa cay được một luống, bỗng chân tay bác bùn rún, mắt bác hoa lên, tối sầm lại. Bác ngã vật xuống bờ ruộng, ngã đi.

Bác xá gái nước mắt dần dà, vừa nói vừa khẽ lay vai chồng:  
— Này minh! minh ơi! minh mè dây à? ô này! trâu nào? mà tôi vẫn buồn vải buồn sồi dây nhé.

Bác quay ra nói với ông canh Bích ngồi cạnh, hai tay nâng vạt áo úp lên mặt lau nước mắt:

— Cụ ơi, khổ quá cụ ạ. Nhà cháu cứ mê man suốt ba bốn hôm liền thế này thì có việc gì không, cụ?

— Chả việc gì. Ai lúc sốt quá cũng mê như thế. Rồi hết cơn sốt, bác ấy lại tỉnh như thường. Chả việc gì. Bác cứ yên tâm, đừng khóc lóc thế này người ta kiêng đấy.

Tuy lời nói của ông có vẻ vững chãi, nhưng cặp mắt ông rầu rầu

nhin xá Chinh dù tò rằng ông cũng lo ngại.

Từ hôm nǎm vật ra bờ cỏ và được Chắt và Tứu khiêng về, bác xá Chinh không mấy lúc tĩnh. Bệnh tình mỗi ngày một trầm trọng. Hai ông lang, mỗi ông cắt mấy thang thuốc không thấy chuyển, sợ đã phải bỏ. Hôm qua, ông lang Tại, có tiếng là danh sú, ba đời làm thuốc, sau khi cầm mạch, cũng phải nói lưỡng lự:

— Bác ấy bị thương hàn nặng lắm. Việc tôi chữa thi tôi cứ chữa, còn nhờ ở số mệnh. Nếu có phải là tại số thi thuốc hay đến đâu cũng chịu, sức cù Biền-thước cũng phải bỏ tay nữa là tôi.

Bác Chinh gai nứa lấy vát áo ông lang Tại, nán ní:

— Lạy cụ, cụ thương cháu, cụ cố chữa cho nhà cháu. Nhà cháu mà mệnh nào thi cháu cũng đến chết mất.

Trông nét mặt bác thảm thiết quá làm cho mọi người đến thăm cũng rơm rớm nước mắt.

Mít ba bốn hôm bỏ cả «hang», ho, ngồi ủ rũ ở xó nhà. Nó không để ý đến kẻ ra người vào, cả đến thằng Tứu mấy hôm vẫn quanh quẩn bên cạnh thầy nó. Nó thương sót thầy nó quá. Mỗi lần nó nghĩ đến bệnh trạng, nghĩ đến cái chết ác nghiệt sẽ cướp thầy nó đi, nó thồn thức, khóc nấc lên làm thằng Tứu bần khoán khò sô.

Hôm nay xá Chinh đã uống hết

hai thang của ông lang Tại mà bệnh không thấy giảm, lại còn tăng mãi lên. Một vài người đến thăm, lúc ra khỏi buồng, lắc đầu thở dài và nghĩ thầm:

— Hồng mắt! mắt đã dại, tay đã bắt chuỗi chuồn. Thành cũng chẳng cứu được.

Bác thiếp đi mấy ngày: mấy lần vợ con đã tưởng bác chết, oà lên khóc. Bác tĩnh lại, nhưng tĩnh thần càng bạc nhược thêm.

Về chiều, bác chỉ còn hơi thóp thở. Cả nhà đều tuyệt vọng. Luồng tử khí như từ thân thể bệnh nhân lan khắp chung quanh, thấm vào các tẩm hòn, làm lanh leo cả ba gian nhà yên lặng.

Bỗng đôi mắt xá Chinh sáag lên như thu hết tinh thần còn lại, cặp môi mấp máy như muốn nói, bàn tay gần đờ dại sẽ nắm lấy tay vợ.

Bác gai hiểu ý, phê tai xuống tân mặt chồng, cố lắng nghe. Một lát bác ngừng dần lên, nước mắt đầm đìa. Mít đứng cạnh vừa sút sút vừa hỏi:

— Bu ơi, thầy dặn dò gì thế, bu?

Bác gai thở dài, nói có vẻ mệt nhọc:

— Con ạ, thầy bảo thầy đi... rồi bu chỉ nghe thầy tên con với tên Tứu. Bu đoán là thầy muốn hai đứa lấy nhau trước khi thầy nhắm mắt.. Bu còn nghe thấy thầy nhắc đi nhắc lại mãi «con trâu cái, con trâu cái», bu chẳng hiểu thầy con định gì.

HẾT

Trần-Tiêu

Ngài nên dùng thuốc  
Vạn Bảo thay cho thuốc  
bồ thận cựu truyền



*Dù mới, sinh hoạt mới, quý  
ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc  
bồ hàn VẠN-BẢO là thuốc mới  
do giáo sư TRẦN PHÚC SINH  
trường Y-học Nam-kinh chế ra.  
Dung thay cho thuốc Bồ-thần cũn  
truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.*

*Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng  
đau mỏi xác thịt, đau lưng, ủ tai,  
bắp coi gân cốt vì phòng sự vô  
chừng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bởi  
võ đài.*

*Thuốc VẠN-BẢO là sự song  
hợp các tinh chất quý của động  
vật, đem bồi bổ những nội hạch  
cho nhân loại. Tinh chất «Đường  
huyết Tình» cho óc, cho thân.  
Trứng dài của dân ông và đường  
trứng của dân bà.*

*Thuốc VẠN-BẢO làm cho dân  
ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh  
như hồi còn niên thiếu, làm cho  
dân bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp  
như hết nhăn, thịt săn, vú nở v.v.*

*Thanh niên nam nữ uống thuốc  
VẠN-BẢO sẽ cầm giữ tinh xuân  
tinh như hồi tuân trang mệt. Ma  
người lai lâu già, tin nơi hạnh  
phúc.*

*Thuốc VẠN-BẢO có đủ tinh  
chất khêu động, làm sống dậy  
những tế bào đã ủ rũ khô heo của  
người già hép rời làm tươi tri  
lên. Nhân đó con người đang  
phiền muộn, chán ngán, cảm thấy  
sống lại cảnh đời vui vẻ, ăn a  
mãm nồng, siêng làm việc, thíc  
phản đấu.*

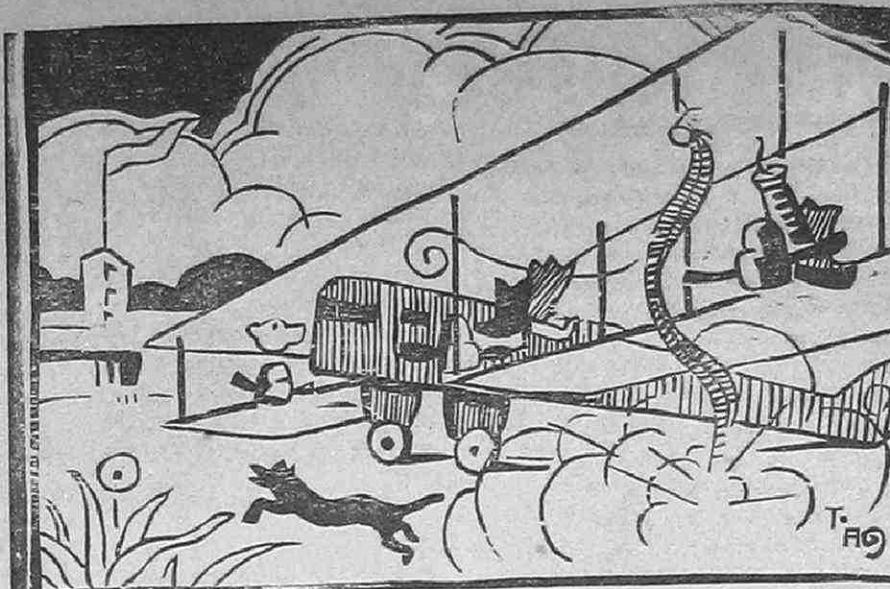
*Thuốc VẠN-BẢO có thứ cho  
dân ông, có thứ cho dân bà. Khi  
mua nên nói rõ.*

1 hộp dung 10 ngày 4p00  
1 hiệp là 4 hộp 15p00  
(Gói lanh hóa giao ngán)

Tổng phát hành phía Bắc  
**VẠN HÓA**  
6, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam  
**VÔ ĐỊNH DÂN**  
322, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu  
Bắc Haiphong, Nguyễn-văn-Dức  
31 Rue des Caisses Hanoi.



*Thấy đức Bảo-Đại di tản, người trong phái Bảo-hoàng cũng lập tức đáp máy  
bay di tản. Muốn biết người trong phái Bảo-Đại là ai, các bạn tìm trong  
tranh sẽ thấy.*

## Việc tuần lè

(Tiếp theo trang 5)

### Lập lại trường Thủ-ý Đông-dương

— Chính phủ định trong năm nay sẽ mở  
trường Thủ-ý tại Nha-trang. Hạn học là 4  
năm, năm đầu học P. C. B. ở Hanoi, còn  
3 năm sau thì học các khoa chuyên môn  
ở Nha-trang. Cách tuyển học sinh công  
như tuyển học sinh vào trường Cao-đẳng  
Canh-nông. Thi sinh phải có bằng tú tài  
tây ban toán pháp.

Bóng - dương giúp gia đình nạn  
nạn tàu «Phénix» 500.000 quan.  
— Chính phủ Đông-dương đã trích ở quỹ  
ra 500.000 quan để giúp gia đình các nạn  
nạn và để sung vào quỹ cứu tế của thủy  
quân. Ngoài ra bộ Tham mưu hải quân  
Đông-dương đã nhận được rất nhiều tiền  
của các tư gia cùng để cứu gia đình các  
nạn nhân tàu Phénix.

150 hòn hào kẽm và xu mới đã  
đưa sang tới Hanoi, trong số có:

67 hòn hào một, mỗi hòn đụng  
1.500đ.

83 hòn 1 xu, mỗi hòn đụng 100đ.

Không tăng thuế dầu Mazout. —  
Vì có đại biểu các hội đồng Quản-hạt,  
hội đồng Thương-mại và hội đồng Canh  
nông can thiệp nên ông toàn quyền đã  
hứa sẽ không ban hành sắc lệnh tăng  
thuế dầu mazout lên chừng 1000/-, như  
Ngày Nay đã đăng tin trong số báo  
trước.

Viện chức công-nhật sở Hòa-xa  
Đông-dương ngoài số tiền phụ cấp

gạo đắt được thêm, đã được tăng lương  
từ 4/- đến 10/- tùy theo số lương cao  
hẹ.

### Chức thống đốc mới Nam-kỳ.

— Ông Verber mới được bổ Thống đốc  
Nam-kỳ đã từ già Paris và đáp tầu  
Maréchal Joffre, ngày 22 juin, sang Nam  
kỳ nhận chức.

### Kết quả buổi chiếu bóng hôm 11 Juin 1939 của hội Truyền-bá-học Quốc-ngữ

Hội Truyền-bá-học Quốc-ngữ,  
hôm 11 juin 1939, đã tổ chức tại rạp  
Majestic một buổi chiếu bóng để  
lấy tiền giúp quỹ hội. Kết quả như  
sau này :

Thu	Bán vé	372d.90
-----	--------	---------

Chi		
Thuê phim	150d.00	
In chương trình	5d.00	
In vé	5d.00	
Chi về trò phu	8d.93	
Vải căng làm quảng cáo và kẻ chữ	6d.06	
Thuê	4d.00	
In giấy quảng cáo	6d.00	
Tem gián quảng cáo	3d.00	
Thuê mang ghế	0d.50	
Tiền giúp quỹ Tế bần 11d.35		199d.84

Còn lại để mua giấy bút cho học trò hội	178d.08
--	---------

Hội Truyền-bá-học Quốc-ngữ	lai cáo
-------------------------------	---------

## BÁO NGÀY MỚI SỐ 10

Số ra ngày 4 Juillet 1939

Tuần lễ vừa qua, báo Ngày Mới  
không xuất bản được vì, cũng như  
một vài đồng nghiệp, đã chịu ảnh  
hưởng của nạn khan giấy nhất  
trình.

Bởi vậy, số 10 sẽ xuất bản ngày  
4 Juillet 1939 có những bài:

— Nhân dân Bắc-kỳ tiễn ông  
Phạm Lê Bồng đi Tây.

— Bêu đầu trạng sư Trần Văn  
Chương.

— Nước mắt cá sấu của Hitler và  
Mussolini.

— ý kiến một Cô tú về «Chùa  
hoang» và «Loan đầm».

— Làn sóng tranh đấu.

— Báo giới Bắc-kỳ đòi tha 1500  
chính trị phạm.

— Dân Đông dương phải kỷ niệm  
cuộc Đại Cách Mệnh Pháp

— Sự nô lệ của phụ nữ: nô lệ bởi  
di tinh hay nô lệ bởi giai cấp ? v.v.

Số đặc biệt « 14 Juillet 1939 »  
(tức là số 11)

Số ra ngày 11 Juillet

— Đề kỉ niệm cuộc Đại Cách  
Mệnh Pháp 1789

— Kỷ niệm ngày phá ngục Bastille,  
thành trì của bảo thủ, chuyên  
chiến, áp bức, nô lệ.

— Kỷ niệm những ngày đồ máu  
oanh liệt của quần chúng Pháp  
để chinh phục nhân quyền và dân  
quyền...

12 trang — 2 màu — rất nhiều  
tranh ảnh — mỗi số 0p.10

Thu, mandat gửi cho:  
M. Nghiêm Hồng  
143 Bd. Henri d'Orléans Hanoi

## SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận được:

— *L'Homme de couleur*, trong tập  
Présences, nhà xuất bản Plon, Paris

— do nhiều người có tiếng viết:  
Cardinal Verdier, R. P. Aupras, R.  
P. Magrath, Pierre Đỗ-Đinh v.v.

— *Nội giông tốt do Minh-Dân xuất  
bản*, Giá 0p.25

## HỘP THƯ

Cô Thành Nhàn, Saigon — Xin  
cho biết địa chỉ.

Ô. V. S. Hưng yên — Cho biết địa  
chi.

Bà T.G.M. Haiphong — Xin bà cù  
viết thư.

THẠCH LAM

## Vêtements d'enfants

# VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle

HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU ĐÔNG-DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC BO CẮT THEO MẪU

RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LÈ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

SỐ 10  
1929  
Ngoài  
cũng như  
chết ảnh  
giấy nhặt  
tàn  
bản ngày  
bài  
tùy  
Trần Văn  
về... Chín  
đi tha 138  
lái kỷ niệm  
áp  
nô lệ bả  
i cấp? v.v.  
Ulet 1928  
illet  
Đại Cảnh  
Làng Bác  
hủ, chuyen  
gày đồ sộ  
hàng Pháp  
yển và dán  
rất nhiều  
10  
ong  
ans Hanoi

V  
uyect:  
ur, trong t  
n Ploa, Par  
tiếng vă  
P. Aupras, L  
inh v.v.  
inh-Dân m  
  
U  
aignon - la  
- Cho bia  
- Xin bia  
THACH LAM

VINH LONG

## Bức Tranh

### hoạt họa của Tú-Mô

ÔNG HÀN NGUYỄN MẠNH - BỒNG  
(Anh ông quan thi Nguyễn Tiến Lingle).

Năm xưa ta cõi Cả nhà ta (1)  
Trong làng thơ... thèm cõi là... thèm  
thơ.  
Cõi làm... báo một đời lờ,  
Cõi nhiều mảnh khác, mải sờ nhá  
nhé.  
Rồi thi, báo chán báo chê,  
Mán - Chán thi sĩ xoang về hằng lang.  
Chuyên môn chữa bệnh lão giang,  
Lão mò dưới Cảng, lang thang lên  
Ha.  
Kiếm ăn cõi bệnh trăng hoa  
Tay ràng cõi tiếng nhưng mà..  
thiếu danh.  
Nên thấy lang ngã quanh quanh,  
Noi gương chú nở, lay sành vắn  
chuồng.



Chỉ tài lán ngọt, xông hương,  
Mà len vào cõi quan trường lập thân.  
Lòng đã quagel, chẳng phản văn  
Lai về mò báo, viết văn, thường  
thường  
Toàn lời ca tụng, lán dương,  
Hết khen ca lớn, lại mừng ông to...  
Cõi là khéo liệ, khéo lo,  
Tay trong chúa nó lót cho một vài...  
Được hâm cõi phán văn giài,  
Rồi dang quan cõi thăng oai quan  
hán.

Một nhà lão nhốt những quan,  
Tiếng lầm trong họ ngoài làng...  
khép om l

Tú-Mô

1 - Bài thơ từ tuyệt của thi-sĩ Mán-Chán Nguyễn-mạnh-Bồng khi xưa là  
quảng cáo đề triều vua

Câu cõi nhá ta học cõi lài  
Người cao rong rồng, ta đi đón mươi.  
Có lòng khảng khái mà chưa vợ  
Hồi chi em ơi lõi kẽo hoai.

## ĐIỂM BÁO

(Tiếp theo trang 7)

Mỗi đây, một bọn nhà « văn » trẻ tuổi lại mở đường cho một cách dùng báo khác. Họ viết báo để... tống tiền, chỉ có thể thôi. Và cũng chỉ vì thế mà chẳng một thủ đoạn nào họ từ chối không dùng. Họ tìm cách làm tiền bất cứ ai, từ ông phú hộ nhà quê đến cô dâu ngoài tỉnh. Nhiều hàng bay, mà ít cũng được : từ năm ba đồng, đến một chục trở lên.

Muốn tống tiền, họ dùng hết cách nói xấu và vu cáo, bắt cứ thèm hư. Giọng vào hết sức châm chọc, bao thủ như người ta chửi nhau. Cố đe người ta sợ hãi, muốn lánh xa. Ma muỗi lánh xa thì phải mất tiền.

Tờ báo sống bằng cách ấy, nghe đâu cũng khá phong lưu. Và số tiền họ kiếm được nghe đâu cũng đã khá nhiều. Còn báo họ viết ra ai đọc thi đọc, ai không đọc thi thôi, họ cũng chẳng cần.

Sao thế nhỉ ? Trong khi các tờ báo đứng dân ra đời vì một chủ nghĩa cần bênh vực, vì những sự bất công cần phâ bỗ, trong khi những tờ báo ấy sống mong manh vì không biết sống chết lúc nào, thì những tờ báo như trên k'ia vẫn cứ công nhiên phô bày những cái bẩn thỉu và dê hèn ?

Trong nhiều cõi khác, tôi muốn trách ở đây người đọc báo. Chính những người đọc báo đã khiến cho một tờ báo được sống mạnh mẽ hay không. Nhưng họ không biết đúng cái quyền của mình một cách chính đáng và đường hoàng : cái quyền từ chối không đọc một tờ báo mà mình cho là không đáng đọc. Đã có chẳng biết ai nói rằng « có tờ báo người ta ghét mà người ta vẫn đọc » đấy ư ?

Một chút nữa thi tôi nói : người đọc có tờ báo xứng đáng với phẩm giá. Nhưng không, đây chỉ là ở cái chí lười, cái tinh không quả quyết, không suy xét của người mình. Tôi mong các bạn đọc khó tính hơn. Tôi mong các bạn chỉ cho sống những tờ báo nào đáng như thế. Các bạn có thể rất hiểu nghiêm làm cái việc cảnh sát trong nghề báo.

Thiện Sĩ

### NGÓI NGÀM

— Ông là  
Tây đến có  
phải không?  
Nghe tiếng  
nói tôi biết  
ngay.



## Ngày Nay Giải Tri

### Lại một truyện nói lái

(Ngày-Nay Giải Tri rất hoan nghênh những truyện giải thoả của các bạn gửi về. Các bạn nghe được hoặc biết truyện nào hay, có tình cách hài hước hoặc châm biếm trong làng văn thơ xưa, hoặc thuộc được những bài văn tế, phủ, thơ ngô nghênh, xin kè lại cho ban hữu trong tao đàn nghe chung. Kỳ này, xin đăng một truyện nhỏ của một bạn ký tên là Cười Tươi. Câu chuyện cũng một tình cách như chuyện bức hoành Đại Lai mà Lêتا kể ngày nay).

### NÓI LÁI

Ngày xưa hai người cùng đi một con đường về làng. Một người thi hay chữ, còn một người thi... không hay chữ. Ta nên biết thế cũng chỉ vì người trên chỉ rất nói chuyện vắn chung - nói để khoe cái tài học rộng của mình. Người thứ hai chỉ biết gật đầu và mím cười. Và muốn chế riếu cái tinh khốc khoang của anh chàng họ mỉm kia, người này liền mời ông bạn đồng hành vào một cái túi quấn bên đường, gọi rượu và đồ nhám.

Người ấy hỏi ông bạn hay chữ :

— Bác có nhâm được với mộc lồn không ?

Nghé là tai, anh chàng hay chữ nhắc lại :

— Mộc lồn ? mộc lồn là cái chí vậy ?

— Ày tôi cũng học nói chữ đấy mà !

Trong lúc anh kia vẻ mặt trang trọng suy nghĩ, để tìm cho ra nghĩa hai chữ bí mật thì người này liền ôm bụng cười.

Vậy các bạn có hiểu là gì không ?

Gửi dù lầm :

— Mộc là cây, lồn là côn.

Cây côn lộn lại lè là... con cặc.

Một chung cõi nõa về tình hóm hỉnh của người xưa.

### ĐẦU BÀI MỚI

Nhân dịp ông Phạm Lè Bồng, bán pháo, làm chủ bistro, nghỉ trưởng và có chén đì uống trong đảng bảo hoàng, nay mai đập máy bay sang tay để kỷ niệm cuộc đại cách mệnh nước Pháp, xin các bạn tạo đáo họp lại để làm một bài thơ tiến hành.

Bài thơ đó nhại và họa nguyên

và bài Tiễn Quan Trần Thủ (của Phan huy Ích) sau đây. Thơ họa và nhại (vừa họa vừa nhại) tất nhiên phải vui, cái ý vị hài hước cợt đùa càng mạnh bao nhiêu, thơ càng có giá trị.

LÊTA

### TIỄN QUAN TRẦN THỦ

Xôn xao xe ngựa vội lai  
Kinh

Kẻ vọng trắc (1) thêm nặng  
gánh tình.

Chuồng rượu (2) ngập ngừng  
còn hội tiễn

Túi thơ e ấp nèo quý trình.  
Tặng mây xa ngóng tòa Thai

sáng  
Bến gác lầu nghe tiếng dầu canh.

Danh tiệc xum vầy non  
nước cũ

Cam nguyễn hương lứa vẹn  
ba sinh.

(1) Vọng trắc : trồng theo bụi xe.

(2) Chuồng rượu : cũng như hũ ruya.

người  
Cười  
nhau

BẮT TAY.— Bắt tay mệt, phải cho chán-thật. Không gì bắt lich sị bằng đưa một vài ngàn tay cho qua chungen. Không được phép chia loq cho người trên mình; phải đợi người ấy đưa tay trước. Lé phép của người. Phép muốn rằng người dân bà phải đưa tay cho người dân ông bắt. Mọi đầu-chí vè sị lin cản của người dân bà. Người dân ông phải bắt tay một cách mèn-mại và nhã-nhận. Người dân bà làm ở công sở phải đợi ông chủ trao tay cho mình trước dà.

CHÀO NHAU.— Người dân ông gặp một người dân bà quen biết phải chào trước, trừ ra khi nào người dân bà cố ý làm lơ. Đã vậy, chào là nốt cử chỉ bắt-lịch-sị.

Người dân ông không khi nào được giữ một người dân bà gặp gỡ đường để hỏi chuyện; nếu người dân bà giữ người dân ông lại, người dân ông phải ăn nói đè-dặt và lé phép, và sự từ-biệt túp ở người dân bà. Người dân bà cũng không nên giữ người dân ông lại lâu quá.

V.C.

## Mách giúp

### MỘI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RƠI TRĨ !

Mùa hè năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, biến dã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hòn mê, làm kiết, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-AI TRẦN CHÂU TÂN » thời bệnh trong 15 phút, lành bình trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nha hão tan muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thi và 3 cắt co dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhẫn dược » trị độ 50 bệnh nhân.

BẮC-AI

100 Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

VÔ - ĐỨC - DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier  
HANOI — Tel. 77

## Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có tinh mà không kiêng, hoặc làm lụt nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người chẳng chuyên sang. Kịp nên uống thuốc của

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, bã cam, v.v. bắt cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rất nhanh. Thuốc lậu Op.60 một hộp. Giang-mai Op.70. Bã cam Op.30. ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiphong — Ich-Tri, Ninh-Bình. Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Haiphong

## Đổi tem mới lấy tem cũ

Còn mua một giá cao tem Đông-dương và Pháp bang to thời (hang nhỏ chỉ mua hàng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới đóng dấu thu.

Chỗ ở:

N - k. Hoàn  
47, Blockland Nord — Hanoi

Rượu Côte Nhât

# MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng  
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bđ Henri-Rivière HANOI

## Sâm Nhung Bách Bò Hồng - Khê

Lấy tinh chất & cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc và quy gìn, sau dùng nó dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều sinh huyết, ăn agen miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 3 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhoc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, khát tinh, menses tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach dài hả) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sưa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, tám xá hâm ra khí hư (bach dài hả) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sưa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, tám xá hâm agen hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phái Hán là, nếu ai cần phải bởi bồ súc khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gi hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm agen để ăn ; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn cắn vài nhai chừa với chè nước chè. Mỗi hộp giá 1p.10

## Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiếm Tinh » số 47 chế bằng Hoang-hoa agu-phiêu, Hải-chu-thận, Yên-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bò vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yên, « bắt lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có thể khỏi hẳn nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền như mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhoc mệt. Thuốc này chuyên trị bô thận, kiêm sinh, sinh khí, chữa thấp khớp, bệnh tinh mao ruột. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được mỗi ngày giá 8p.25.

## Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không có gì là chất thuốc phiện (nhà Doan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hai mươi đồng bạc thuốc phiện, mà không hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai, ngày cai chỉ mất 1p.00, nghiên nồng hết 5p.00. 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

## Thuốc phong tinh Hồng - Khê

Đây là một bài thuốc riêng trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy trong nghiêm, và ai nói là Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lâu không có mời hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 47, mỗi hộp Op.50 cũng khỏi rất nhanh, ai bị bệnh giang-mai không cử về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 47 cũng khỏi rõ, sau một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 8p.25) nên khắp các nơi đều dồn dùng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Làm thuốc từ xưa, bắc thuốc thảo, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, già truyền và kinh nghiệm, chế sẵn dùng hộp, đóng sẵn, theo phương pháp An-Mỹ bắc khắp các nước Nam, bắc sang cả Tây, Tân, Ai-Lo, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Ông chủ nhà thuốc là, có tên là Lê Văn Thành, và nổi tiếng là một số bệnh cầm, bết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê được đặt tên là : « Bát-đắng » và « Tán-quyết » và quan [Thống-tu] ban khen, các báo tây, nam tố lời khen khen, được thưởng « Bát-đắng » và « Tán-quyết » bằng cây Bát-đắng, « Hội-chợ Hanoi ». Kỷ lục xác nhận công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được qua Thống-tu và theo tờ « Dân-độc » và « Quốc-độc » do nhà kinh doanh Phật-đản.

### RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đỡ đà, thêm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ cần Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té thấp, thê-thao, đau lưng, đau móm, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thấp, nai giàn, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cầm bắn, cầm thủ, r้า đòn, khòi hết, biến hiệu rõ ràng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-ly, Phòng Tiết & CON CHIM ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mát, Lào).



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ  
Hộp lớn: 150 grs brut: 5.000  
Hộp nhỏ: 80 grs: 3.000

### Tôi mời vé...

Cách hai năm trời không quăng cao nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mảng khoa hay gần bị vỡ tát vì ôm địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trả về quê hương và mở phòng coi bói để giúp đỡ con gái quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như vẽ công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biện thư cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngắn phiếu làm tiền nhuận bút. Trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, về vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 84 — Hanoi  
(đốc Hàng Than sau chùa Hòa-giai)

Giá vé: coi que 1p.00 — Tú vi 5p.00.

Sữa

**NESTLÉ**

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BÀO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hàng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 — HAIPHONG

### MỘT PHƯƠNG LẬP BỜN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một Số vốn lớn

Đây là Vé mới cách thức P mà

### Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bồi chi tiêu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn đã đóng tối: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quản: 7, Đại-lô Edouart VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng hành ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau

SAIGON, Sở thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài đang gây ra số vốn:

500\$	mỗi tháng đóng	1\$25		4.000\$	mỗi tháng đóng	10\$00
1.000	—	2.50	—	5.000	—	—
1.500	—	3.75	—	5.000	—	—
2.000	—	5.00	—	8.000	—	—

Vé này đặng lãnh vốn mục đích (từ 500\$ tới 10.000\$) bối cuộc xổ số hàng tháng hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đặng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

### HỘI BẢO ĐÀM 12 CUỘC XỔ SỐ MỘI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đặng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mua vé. Như vậy đến người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đặng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đặng lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-TIỀM  
của

### Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÓI CHỦ ĐỂ ĐẶNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.  
CÓ GIÁ CHƯƠNG LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐẶNG VAY 30%, số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BÁT ĐÔNG LẠI trả số góp trễ và tiền lời hay là giá kỳ hạn,  
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bối cuộc xổ số phụ hay là tăng  
thêm số bảo kiếm.

ĐI OC BỐNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG

Số tiền trả cho chủ vé trúng số hoặc bắn lại (tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938)	, ,	\$2.329.214,17
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938, gần		84.601,40

SỰ BẢO ĐÀM CHO VÉ TIẾT KIỆM  
của

### Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số tiền dự trữ (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày  
31 Décembre 1938 \$ 2.317.813,00

Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây (Tài  
sản có thể chứng, động sản vân vân) 2.467.808,07  
Tức là quá số tiền cam đoan được 180.794,17

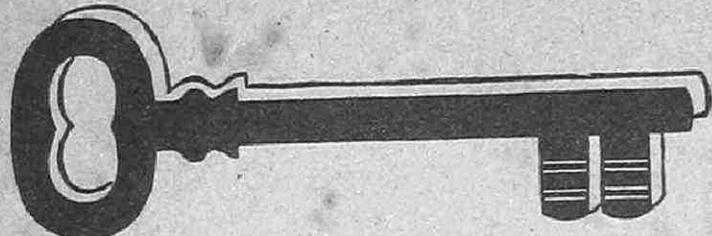
Mua vé hay là hỏi điều lè xin do nơi:

### Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGÀNH { SAIGON, 26 đường Chaigneau  
HANOI, 8ter phố Tràng-thi  
và nơi Đại-ly khắp cõi Đông-Pháp



## Biểu các ngài cái chia này



*dè mờ coi*

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,  
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9  
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

36 JAMBERT - HANOI

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn  
**HOA LIỀU** và **PHONG TÌNH**

là

## SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN Sò I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh  
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai  
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chàng luận  
là lậu, mau, dầu cho độc nhập cột đi nữa  
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời  
gốc độc ra đứt tuyệt, khôi cân trừ càng  
không hại sanh dục, không hành binh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1350

Nhà thuốc **ÔNG-TIỀN**

11, Rue de la Soie, Hanoi

## Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles à RÉCLAME vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . . . \$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . . . 1.80

Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . . . 1.00

Plumier laqué, couvercle chromos . . . . . 1.05

Compas sur panoplics : 15 et 4 pièces . . . . . 0\$65 — 0.48

Compas plats nickelé reversible double usage . . . . . 1.18

— — — en pochette . . . . . 2\$85 — 2.20 & 1.55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG